

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THỎA THUẬN KHUNG
Gói thầu số 1 - Thuốc theo tên generic
Số 01/2017/...106.../TTK-SYT

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ biên bản thương thảo hợp đồng Gói thầu số 1- thuốc theo tên generic số 01/...106.../2017/BBTT- ĐTT đã được Sở Y tế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và nhà thầu ký ngày 11/11/2017;

Căn cứ Quyết định số 695/QĐ-SYT ngày 17/11/2017 của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu của Gói thầu số 1 - Thuốc theo tên generic;

Hôm nay, ngày 18 tháng 11 năm 2017, tại Văn phòng Sở Y tế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, chúng tôi gồm:

Chủ đầu tư (bên A): SỞ Y TẾ TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Đại diện là Ông: Phạm Minh An, chức vụ : Giám đốc.
- Địa chỉ: Số 1, Phạm Văn Đồng, phường Phước Trung, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Điện thoại: 0254 3 811 942/0254 3 852 574, Fax : 0254 3807 182

Nhà thầu (bên B): CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM MINH DÂN

- Đại diện là Ông: Trịnh Công Định , chức vụ: Giám đốc
- Địa chỉ: 91/65 Thân Nhân Trung, Phường 13, Q. Tân Bình, Tp. HCM
- Điện thoại: 02 838 109 947 , Fax: 02 838 109 957
- Tài khoản: 114000104218 Tại ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam, Chi nhánh 12, Tp. HCM

- Mã số thuế: 0600337774-001

Giấy ủy quyền ngày 25 tháng 09 năm 2017.

Hai bên thỏa thuận ký kết Thỏa thuận khung về việc cung cấp hàng hóa với các nội dung sau:

1. Phạm vi cung cấp, trị giá và số lượng hàng hóa

Hàng hóa, trị giá và số lượng hàng hóa cung cấp cho từng cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh được nêu chi tiết tại Danh mục trúng thầu gửi kèm cùng Quyết định số 695/QĐ-SYT ngày 17/11/2017 của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Bà Rịa

Vũng Tàu về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu của Gói thầu số 1 - Thuốc theo tên Generic.

Nhà thầu cam kết cung ứng trong trường hợp Sở Y tế có văn bản điều chuyển mặt hàng, số lượng mặt hàng trúng thầu giữa các đơn vị sử dụng. Việc cung cấp hàng hóa phải trên cơ sở hợp đồng và phụ lục hợp đồng được ký kết với từng đơn vị sử dụng.

Bên mời thầu được phép tăng hoặc giảm số lượng tối đa không quá 10% theo số lượng của từng mặt hàng trong hồ sơ mời thầu mà không có bất kỳ thay đổi nào về đơn giá hay điều kiện, điều khoản khác.

Đối với các thuốc trúng thầu thuộc Danh mục đầu thầu cấp quốc gia, Danh mục đầu thầu tập trung do BHXH Việt Nam thực hiện, thời gian thực hiện hợp đồng của các mặt hàng này với các nhà thầu trúng sẽ kết thúc tại thời điểm Kết quả lựa chọn nhà thầu và thỏa thuận khung được công bố trên trang thông tin điện tử Bộ Y tế, BHXH Việt Nam nhưng không quá 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

Đối với các mặt hàng thuốc thuộc Danh mục đàm phán giá cấp quốc gia, giá thuốc cung ứng cho các cơ sở y tế sẽ được điều chỉnh theo kết quả đàm phán quốc gia được công bố trên nguyên tắc giá thuốc cung ứng không được vượt giá thuốc trúng thầu thông qua đàm phán giá.

2. Về chất lượng hàng hóa

Nhà thầu đảm bảo cung ứng hàng hóa đúng chất lượng trong hồ sơ dự thầu và hợp đồng đã ký với các đơn vị sử dụng.

3. Về số đăng ký lưu hành

Nhà thầu cung ứng hàng hóa phải có số đăng ký lưu hành như trong hồ sơ dự thầu. Trong thời gian thực hiện hợp đồng, trường hợp số đăng ký trong hồ sơ dự thầu hết hiệu lực và mặt hàng đó được Cục Quản lý Dược gia hạn số đăng ký hoặc cấp số đăng ký mới, nhà thầu phải gửi văn bản đề nghị được thay số đăng ký và cung cấp các tài liệu liên quan đến số đăng ký của mặt hàng đó đến Bên mời thầu.

4. Thời gian, địa điểm giao hàng:

- Hàng hóa được giao nhiều đợt trong năm theo dự trù của cơ sở khám, chữa bệnh theo đúng các điều khoản mà nhà thầu cam kết trong hồ sơ dự thầu.
- Trong thời gian 48-72 giờ sau khi nhận được đơn đặt hàng nhà thầu sẽ cung cấp đủ các mặt hàng theo yêu cầu của cơ sở khám chữa bệnh và giao tại kho của các đơn vị này.

5. Điều kiện giao hàng:

- Hàng hoá được giao nhận phải có hoá đơn chứng từ hợp lệ, hoá đơn phải ghi đầy đủ lô sản xuất, hạn sử dụng. Hàng sản xuất và nước sản xuất phải đúng với thông báo kết quả trúng thầu.
- Hàng hóa phải được đóng gói, bao bì cẩn thận khi giao hàng, còn đầy đủ nhãn mác, tem, không được cạo sửa, tẩy xóa.

6. Hình thức và thời gian thực hiện hợp đồng

- Hình thức thực hiện hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá cố định.
- Thời gian thực hiện hợp đồng: Từ ngày 20/11/2017 đến ngày 30/11/2018.

Đối với các thuốc có mã số trong hồ sơ mời thầu là G30431, G30436, G30438, G30441: thời gian thực hiện hợp đồng: Từ ngày 20/11/2017 đến ngày 31/12/2017.

7. Giá trị hợp đồng, phương thức và thời hạn thanh toán

- Giá trị hợp đồng: **2.356.724.030 đồng.**

Số tiền bằng chữ: Hai tỷ, ba trăm năm mươi sáu triệu, bảy trăm hai mươi bốn ngàn, không trăm ba mươi đồng.

Số lượng trúng thầu là số lượng dự kiến sử dụng, số lượng thực tế sẽ được cung cấp theo yêu cầu sử dụng khám và điều trị cho bệnh nhân. Nhà thầu được thanh toán trên cơ sở khối lượng hàng hóa thực tế đã cung cấp.

- Phương thức, thời hạn thanh toán:

+ Phương thức thanh toán: Bên mua thanh toán cho bên bán bằng chuyển khoản.

+ Thời hạn thanh toán: tối thiểu là 60 ngày kể từ ngày nhận hàng. Trong hợp đồng phải ghi cụ thể thời hạn thanh toán.

8. Trách nhiệm của Bên A

- Chỉ đạo các đơn vị sử dụng thực hiện đúng các điều, khoản theo hợp đồng đã ký kết giữa Nhà thầu và đơn vị sử dụng;
- Phối hợp với nhà thầu và các đơn vị sử dụng để giải quyết các vấn đề chưa thống nhất giữa nhà thầu và đơn vị sử dụng.
- Thực hiện việc điều chuyển số lượng các mặt hàng trúng thầu giữa các đơn vị; thông báo kết quả điều chuyển số lượng cho các đơn vị và nhà thầu có mặt hàng được điều chuyển.

9. Trách nhiệm của Bên B

- Thực hiện theo đúng quy định tại các nội dung nêu trong Thỏa thuận này và cam kết trong hồ sơ dự thầu.
- Ký hợp đồng mua bán với các đơn vị sử dụng và thực hiện bảo đảm thực hiện hợp đồng theo quy định.
- Ký hợp đồng cung ứng những mặt hàng đã trúng thầu với các cơ sở y tế tư nhân trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu có ký hợp đồng khám bảo hiểm y tế với cơ quan Bảo hiểm xã hội tỉnh khi các đơn vị này có yêu cầu.
- Khi có vấn đề phát sinh nhà thầu phải cử đại diện trực tiếp đến làm việc với đơn vị sử dụng hoặc Bên mời thầu để giải quyết, trường hợp nhà thầu không thể cử đại diện làm việc trực tiếp thì phải có văn bản trả lời cho đơn vị sử dụng hoặc Bên

mời thầu và phải xác định rõ cách giải quyết, thời gian cam kết thực hiện nội dung giải quyết.

- Thời gian giải quyết 07 ngày kể từ thời điểm nhận thông báo của đơn vị sử dụng hoặc Bên mời thầu. Sau thời gian nêu trên, nếu Nhà thầu không đến làm việc hoặc không có văn bản trả lời thì đơn vị sử dụng hoặc Bên mời thầu sẽ đơn phương giải quyết và mọi thiệt hại phát sinh Nhà thầu phải chịu trách nhiệm.

10. Trách nhiệm của cơ sở khám chữa bệnh

- Thực hiện thương thảo và ký hợp đồng với các Nhà thầu theo kết quả trúng thầu của Bên mời thầu.

- Chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các quy định liên quan tại Thỏa thuận này.

- Thanh toán cho nhà thầu theo đúng cam kết nêu trong hợp đồng.

- Chủ động phối hợp với Nhà thầu giải quyết những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng đã ký kết.

11. Các nội dung khác

Nhà thầu phải thực hiện các nội dung cam kết trong hồ sơ dự thầu:

- Cung ứng đủ, đúng chủng loại, mẫu mã, chất lượng các mặt hàng đã trúng thầu, đúng giá trúng thầu đã được phê duyệt, không để thiếu hàng, đúng tiến độ giao hàng.

- Giá thuốc dự thầu không cao hơn giá bán buôn kê khai hoặc kê khai lại đang còn hiệu lực (trên Website Cục Quản lý dược - Bộ Y tế tính đến thời điểm đóng thầu) và thực hiện giảm giá sử dụng tại các cơ sở y tế của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đồng lúc nếu có áp dụng chính sách này đối với bất kỳ đơn vị khác.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng cung ứng thuốc, nếu mặt hàng thuốc do nhà thầu cung ứng được kê khai lại giá thuốc với Bộ Y tế (Cục Quản lý Dược) mà giá thuốc kê khai lại thấp hơn giá trúng thầu thì nhà thầu phải điều chỉnh giá thuốc cho các đơn vị bằng (hoặc thấp hơn) giá kê khai lại tính từ thời điểm được Bộ Y tế (Cục Quản lý Dược) xác nhận kê khai.

- Đảm bảo còn hạn sử dụng: Hạn sử dụng còn lại của thuốc trúng thầu tính từ thời điểm thuốc cung ứng cho cơ sở y tế phải bảo đảm tối thiểu còn 06 tháng đối với thuốc có hạn dùng từ 02 năm trở lên; 03 tháng đối với thuốc có hạn dùng từ 01 đến dưới 02 năm; 1/4 hạn dùng đối với thuốc có hạn dùng dưới 01 năm.

- Trong thời gian 48-72 giờ sau khi nhận được đơn đặt hàng sẽ cung cấp đủ các mặt hàng theo yêu cầu của bên mời thầu tại các cơ sở y tế của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Riêng đối với hàng hóa trúng thầu dùng đột xuất cho cấp cứu, chống dịch ... bắt buộc giao hàng tại kho bên mua không quá 24 giờ.

- Thu hồi hàng hóa trong trường hợp đã giao nhưng không bảo đảm chất lượng hoặc có thông báo thu hồi của cơ quan có thẩm quyền mà nguyên nhân không do lỗi của Bên mời thầu hay đơn vị sử dụng. Chịu mọi chi phí cho việc kiểm tra chất lượng hàng hóa trong quá trình cung ứng tại các cơ sở khám, chữa bệnh.

12. Bồi thường thiệt hại do vi phạm Hợp đồng

- Trong trường hợp vì lý do khách quan, nhà thầu không cung ứng đủ hàng hóa theo hợp đồng, nhà thầu phải bồi thường để các cơ sở y tế chủ động nguồn thuốc thay thế đảm bảo công tác khám và điều trị cho phần nội dung không thực hiện hợp đồng của nhà thầu. Việc bồi thường thực hiện theo yêu cầu của hồ sơ mời thầu, Chương VII, Điều kiện cụ thể của hợp đồng.

- Trường hợp nhà thầu đơn phương chấm dứt hợp đồng nhưng không có lý do phá sản hoặc trường hợp bất khả kháng qui định trong điều kiện chung của hợp đồng thì xem như nhà thầu vi phạm hợp đồng, Sở Y tế sẽ xử lý theo quy định hiện hành.

13. Giải quyết tranh chấp:

- Cơ sở khám chữa bệnh và nhà thầu phải cố gắng giải quyết tranh chấp thông qua đàm phán trực tiếp về những bất đồng hay tranh chấp nảy sinh giữa 2 bên và có liên quan đến hợp đồng.

- Nếu sau 30 ngày kể từ ngày các cuộc đàm phán trực tiếp mà Sở Y tế, cơ sở khám chữa bệnh và nhà thầu không thể giải quyết tranh chấp trong hợp đồng thì một trong hai bên có thể yêu cầu đưa việc tranh chấp lên toà án giải quyết.

Thỏa thuận khung có hiệu lực kể từ ngày ký đến ngày thanh lý hợp đồng và là cơ sở để các cơ sở khám chữa bệnh trực tiếp ký hợp đồng mua bán thuốc với nhà thầu.

Thỏa thuận khung được lập thành 04 bộ có giá trị pháp lý như nhau, Sở Y tế giữ 02 bộ, nhà thầu giữ 02 bộ.

**ĐẠI DIỆN BÊN A
GIÁM ĐỐC**



Phạm Minh An

**ĐẠI DIỆN BÊN B (*)
GIÁM ĐỐC**



Trịnh Công Định



BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ SẢN PHẨM TRÚNG THẦU

THUỐC THEO TÊN GENERIC THEO QUYẾT ĐỊNH TRÚNG THẦU SỐ 695/QĐ-SYT CỦA SỞ Y TẾ NGÀY 17/11/2017

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM MINH DÂN

STT	STT trong Hồ sơ mời thầu	Hoạt chất	Tên hàng hóa dự thầu	Tên hàng hóa dự thầu sau điều chỉnh	SDK hoặc số GPNK	Hàm lượng	Dạng bào chế	Dạng trình bày	Đường dùng	Đơn vị tính	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Giá trúng thầu	Số lượng trúng thầu	Thành tiền	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	
Nhóm 3																	
1	98	Methocarbamol	Methocarbamol 300mg		VD-27949-17	500mg	viên nén		Uống	Viên	Công ty CPDP Minh Dân	Việt Nam	Hộp 03 vỉ x 10 viên		892	452,880	403,968,960
2	201	Ampicillin Sulbactam	Midactam 375		VD-26900-17	375mg	viên nén bao phim		Uống	Viên	Công ty CPDP Minh Dân	Việt Nam	Hộp 1 vỉ x 10 viên		3,838	126,000	491,148,000
3	205	Benzylpenicillin (Penicilin G)	Benzyl penicillin 1.000.000 IU		VD-24794-16	1.000.000IU	thuốc bột pha tiêm		Tiêm	lọ	Công ty CPDP Minh Dân	Việt Nam	Hộp 50 lọ		3,310	2,080	6,884,800
4	854	Dexamethason phosphat	Dexamethason 3,3mg/ 1ml		VD-25716-16	4mg/1ml	dung dịch tiêm		Tiêm	ống	Công ty CPDP Minh Dân	Việt Nam	Hộp 10 ống 1ml		838	21,810	18,276,780
5	1136	Vitamin B12	Vitamin B12 1mg/ml		VD-23600-15	1000meg/ml	dung dịch tiêm	1ml	Tiêm	ống	Công ty CPDP Minh Dân	Việt Nam	Hộp 100 ống x 1ml		494	1,100	543,400
														TỔNG CỘNG	5.00	920,821,940	

Nhóm 4

6	193	Amoxicillin Acid clavulanic	Midantin 250/31,25		VD-21660-14	250mg/1,25mg	bột pha hỗn, dịch uống		Uống	Gói	Công ty CPDP Minh Dân	Việt Nam	Hộp 12 gói x 1,5g		3,339	396,510	1.323.946,890
7	283	Cefuroxim	Midancef 125		VD-19903-13	125mg	bột pha hỗn, dịch uống		Uống	Gói	Công ty CPDP Minh Dân	Việt Nam	Hộp 10 gói x 3,5g		1,344	83,300	111.955,200
														TỔNG CỘNG	2.00	1.435.902,090	
														TỔNG CỘNG	7.00	2.356.724,030	

UBND TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU
SỞ Y TẾ BÀ RỊA - VŨNG TÀU

KQ-5A1

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM MINH DÂN

STT	STT trong Hồ sơ mời thầu	Hoạt chất	Tên hàng hóa dự thầu	Tên hàng hóa dự thầu sau điều chỉnh	SDK hoặc số GPNK	Hàm lượng	Dạng bào chế	Dạng trình bày	Đường dùng	Đơn vị tính	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Giá trị gói thầu	Số lượng gói thầu	Thành tiền
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)

Ngày Tháng Năm 2017

CHỦ ĐẦU TƯ



Phạm Minh An

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THỎA THUẬN KHUNG

Gói thầu số 1 - Thuốc theo tên generic
Số 01/2017/...107.../TTK-SYT

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ biên bản thương thảo hợp đồng Gói thầu số 1- thuốc theo tên generic số 01/2017/107/BBTT- ĐTT đã được Sở Y tế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và nhà thầu ký ngày 11/11/2017;

Căn cứ Quyết định số 695/QĐ-SYT ngày 17/11/2017 của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu của Gói thầu số 1 - Thuốc theo tên generic;

Hôm nay, ngày 18 tháng 11 năm 2017, tại Văn phòng Sở Y tế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, chúng tôi gồm:

Chủ đầu tư (bên A): SỞ Y TẾ TỈNH BÀ RIJA - VŨNG TÀU

- Đại diện là Ông: Phạm Minh An, chức vụ : Giám đốc.
- Địa chỉ: Số 1, Phạm Văn Đồng, phường Phước Trung, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.
- Điện thoại: 0254 3 811 942/0254 3 852 574, Fax : 0254 3807 182

Nhà thầu (bên B): CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DƯỢC PHẨM VÀ TRANG THIẾT BỊ Y TẾ HOÀNG ĐỨC

- Đại diện là Ông: Nguyễn Vũ Hoàng Trung chức vụ: Giám đốc
- Địa chỉ: 12 Nguyễn Hiền, Phường 4, Quận 3, Tp.HCM
- Điện thoại: 028 39 293 777 Fax: 028 38 340 253
- Tài khoản: 11420014883011 Tại Ngân Hàng TMCP Kỹ Thương VN Chi nhánh Chợ Lớn Tp.HCM
- Mã số thuế: 0301140748
- Email : tender@hoangduc.net

Hai bên thỏa thuận ký kết Thỏa thuận khung về việc cung cấp hàng hóa với các nội dung sau:

1. Phạm vi cung cấp, trị giá và số lượng hàng hóa

Hàng hóa, trị giá và số lượng hàng hóa cung cấp cho từng cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh được nêu chi tiết tại Danh mục trúng thầu gửi kèm cùng

Quyết định số 695/QĐ-SYT ngày 17/11/2017 của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu của Gói thầu số 1 - Thuốc theo tên Generic.

Nhà thầu cam kết cung ứng trong trường hợp Sở Y tế có văn bản điều chuyển mặt hàng, số lượng mặt hàng trúng thầu giữa các đơn vị sử dụng. Việc cung cấp hàng hóa phải trên cơ sở hợp đồng và phụ lục hợp đồng được ký kết với từng đơn vị sử dụng.

Bên mời thầu được phép tăng hoặc giảm số lượng tối đa không quá 10% theo số lượng của từng mặt hàng trong hồ sơ mời thầu mà không có bất kỳ thay đổi nào về đơn giá hay điều kiện, điều khoản khác.

Đối với các thuốc trúng thầu thuộc Danh mục đấu thầu cấp quốc gia, Danh mục đấu thầu tập trung do BHXH Việt Nam thực hiện, thời gian thực hiện hợp đồng của các mặt hàng này với các nhà thầu trúng sẽ kết thúc tại thời điểm Kết quả lựa chọn nhà thầu và thỏa thuận khung được công bố trên trang thông tin điện tử Bộ Y tế, BHXH Việt Nam nhưng không quá 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

Đối với các mặt hàng thuốc thuộc Danh mục đàm phán giá cấp quốc gia, giá thuốc cung ứng cho các cơ sở y tế sẽ được điều chỉnh theo kết quả đàm phán quốc gia được công bố trên nguyên tắc giá thuốc cung ứng không được vượt giá thuốc trúng thầu thông qua đàm phán giá.

2. Về chất lượng hàng hóa

Nhà thầu đảm bảo cung ứng hàng hóa đúng chất lượng trong hồ sơ dự thầu và hợp đồng đã ký với các đơn vị sử dụng.

3. Về số đăng ký lưu hành

Nhà thầu cung ứng hàng hóa phải có số đăng ký lưu hành như trong hồ sơ dự thầu. Trong thời gian thực hiện hợp đồng, trường hợp số đăng ký trong hồ sơ dự thầu hết hiệu lực và mặt hàng đó được Cục Quản lý Dược gia hạn số đăng ký hoặc cấp số đăng ký mới, nhà thầu phải gửi văn bản đề nghị được thay số đăng ký và cung cấp các tài liệu liên quan đến số đăng ký của mặt hàng đó đến Bên mời thầu.

4. Thời gian, địa điểm giao hàng:

- Hàng hóa được giao nhiều đợt trong năm theo dự trù của cơ sở khám, chữa bệnh theo đúng các điều khoản mà nhà thầu cam kết trong hồ sơ dự thầu.

- Trong thời gian 48-72 giờ sau khi nhận được đơn đặt hàng nhà thầu sẽ cung cấp đủ các mặt hàng theo yêu cầu của cơ sở khám chữa bệnh và giao tại kho của các đơn vị này.

5. Điều kiện giao hàng:

- Hàng hoá được giao nhận phải có hoá đơn chứng từ hợp lệ, hoá đơn phải ghi đầy đủ lô sản xuất, hạn sử dụng. Hãng sản xuất và nước sản xuất phải đúng với thông báo kết quả trúng thầu.

- Hàng hóa phải được đóng gói, bao bì cẩn thận khi giao hàng, còn đầy đủ nhãn mác, tem, không được cạo sửa, tẩy xóa.

6. Hình thức và thời gian thực hiện hợp đồng

- Hình thức thực hiện hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá cố định.

- Thời gian thực hiện hợp đồng: Từ ngày 20/11/2017 đến ngày 30/11/2018.

Đối với các thuốc có mã số trong hồ sơ mời thầu là G30431, G30436, G30438, G30441: thời gian thực hiện hợp đồng: Từ ngày 20/11/2017 đến ngày 31/12/2017.

7. Giá trị hợp đồng, phương thức và thời hạn thanh toán

- Giá trị hợp đồng: **10.721.661.900 đồng.**

Số tiền bằng chữ: Mười tỷ bảy trăm hai mươi một triệu sáu trăm sáu mươi một ngàn chín trăm đồng.

Số lượng trúng thầu là số lượng dự kiến sử dụng, số lượng thực tế sẽ được cung cấp theo yêu cầu sử dụng khám và điều trị cho bệnh nhân. Nhà thầu được thanh toán trên cơ sở khối lượng hàng hóa thực tế đã cung cấp.

- Phương thức, thời hạn thanh toán:

+ Phương thức thanh toán: Bên mua thanh toán cho bên bán bằng chuyển khoản.

+ Thời hạn thanh toán: tối thiểu là 60 ngày kể từ ngày nhận hàng. Trong hợp đồng phải ghi cụ thể thời hạn thanh toán.

8. Trách nhiệm của Bên A

- Chỉ đạo các đơn vị sử dụng thực hiện đúng các điều, khoản theo hợp đồng đã ký kết giữa Nhà thầu và đơn vị sử dụng;

- Phối hợp với nhà thầu và các đơn vị sử dụng để giải quyết các vấn đề chưa thống nhất giữa nhà thầu và đơn vị sử dụng.

- Thực hiện việc điều chuyển số lượng các mặt hàng trúng thầu giữa các đơn vị; thông báo kết quả điều chuyển số lượng cho các đơn vị và nhà thầu có mặt hàng được điều chuyển.

9. Trách nhiệm của Bên B

- Thực hiện theo đúng quy định tại các nội dung nêu trong Thỏa thuận này và cam kết trong hồ sơ dự thầu.

- Ký hợp đồng mua bán với các đơn vị sử dụng và thực hiện bảo đảm thực hiện hợp đồng theo quy định.

- Ký hợp đồng cung ứng những mặt hàng đã trúng thầu với các cơ sở y tế tư nhân trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu có ký hợp đồng khám bảo hiểm y tế với cơ quan Bảo hiểm xã hội tỉnh khi các đơn vị này có yêu cầu.

- Khi có vấn đề phát sinh nhà thầu phải cử đại diện trực tiếp đến làm việc với đơn vị sử dụng hoặc Bên mời thầu để giải quyết, trường hợp nhà thầu không thể cử

4074
NG
NHIỆM
C PHÁ
THIẾ
LNG
Z.P.F

đại diện làm việc trực tiếp thì phải có văn bản trả lời cho đơn vị sử dụng hoặc Bên mời thầu và phải xác định rõ cách giải quyết, thời gian cam kết thực hiện nội dung giải quyết.

- Thời gian giải quyết 07 ngày kể từ thời điểm nhận thông báo của đơn vị sử dụng hoặc Bên mời thầu. Sau thời gian nêu trên, nếu Nhà thầu không đến làm việc hoặc không có văn bản trả lời thì đơn vị sử dụng hoặc Bên mời thầu sẽ đơn phương giải quyết và mọi thiệt hại phát sinh Nhà thầu phải chịu trách nhiệm.

10. Trách nhiệm của cơ sở khám chữa bệnh

- Thực hiện thương thảo và ký hợp đồng với các Nhà thầu theo kết quả trúng thầu của Bên mời thầu.

- Chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các quy định liên quan tại Thỏa thuận này.

- Thanh toán cho nhà thầu theo đúng cam kết nêu trong hợp đồng.

- Chủ động phối hợp với Nhà thầu giải quyết những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng đã ký kết.

11. Các nội dung khác

Nhà thầu phải thực hiện các nội dung cam kết trong hồ sơ dự thầu:

- Cung ứng đủ, đúng chủng loại, mẫu mã, chất lượng các mặt hàng đã trúng thầu, đúng giá trúng thầu đã được phê duyệt, không để thiếu hàng, đúng tiến độ giao hàng.

- Giá thuốc dự thầu không cao hơn giá bán buôn kê khai hoặc kê khai lại đang còn hiệu lực (trên Website Cục Quản lý dược - Bộ Y tế tính đến thời điểm đóng thầu) và thực hiện giảm giá sử dụng tại các cơ sở y tế của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đồng lúc nếu có áp dụng chính sách này đối với bất kỳ đơn vị khác.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng cung ứng thuốc, nếu mặt hàng thuốc do nhà thầu cung ứng được kê khai lại giá thuốc với Bộ Y tế (Cục Quản lý Dược) mà giá thuốc kê khai lại thấp hơn giá trúng thầu thì nhà thầu phải điều chỉnh giá thuốc cho các đơn vị bằng (hoặc thấp hơn) giá kê khai lại tính từ thời điểm được Bộ Y tế (Cục Quản lý Dược) xác nhận kê khai.

- Đảm bảo còn hạn sử dụng: Hạn sử dụng còn lại của thuốc trúng thầu tính từ thời điểm thuốc cung ứng cho cơ sở y tế phải bảo đảm tối thiểu còn 06 tháng đối với thuốc có hạn dùng từ 02 năm trở lên; 03 tháng đối với thuốc có hạn dùng từ 01 đến dưới 02 năm; 1/4 hạn dùng đối với thuốc có hạn dùng dưới 01 năm.

- Trong thời gian 48-72 giờ sau khi nhận được đơn đặt hàng sẽ cung cấp đủ các mặt hàng theo yêu cầu của bên mời thầu tại các cơ sở y tế của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Riêng đối với hàng hóa trúng thầu dùng đột xuất cho cấp cứu, chống dịch ... bắt buộc giao hàng tại kho bên mua không quá 24 giờ.

- Thu hồi hàng hóa trong trường hợp đã giao nhưng không bảo đảm chất lượng hoặc có thông báo thu hồi của cơ quan có thẩm quyền mà nguyên nhân



không do lỗi của Bên mời thầu hay đơn vị sử dụng. Chịu mọi chi phí cho việc kiểm tra chất lượng hàng hóa trong quá trình cung ứng tại các cơ sở khám, chữa bệnh.

12. Bồi thường thiệt hại do vi phạm Hợp đồng

- Trong trường hợp vì lý do khách quan, nhà thầu không cung ứng đủ hàng hóa theo hợp đồng, nhà thầu phải bồi thường để các cơ sở y tế chủ động nguồn thuốc thay thế đảm bảo công tác khám và điều trị cho phần nội dung không thực hiện hợp đồng của nhà thầu. Việc bồi thường thực hiện theo yêu cầu của hồ sơ mời thầu, Chương VII, Điều kiện cụ thể của hợp đồng.

- Trường hợp nhà thầu đơn phương chấm dứt hợp đồng nhưng không có lý do phá sản hoặc trường hợp bất khả kháng qui định trong điều kiện chung của hợp đồng thì xem như nhà thầu vi phạm hợp đồng, Sở Y tế sẽ xử lý theo quy định hiện hành.

13. Giải quyết tranh chấp:

- Cơ sở khám chữa bệnh và nhà thầu phải cố gắng giải quyết tranh chấp thông qua đàm phán trực tiếp về những bất đồng hay tranh chấp nảy sinh giữa 2 bên và có liên quan đến hợp đồng.

- Nếu sau 30 ngày kể từ ngày các cuộc đàm phán trực tiếp mà Sở Y tế, cơ sở khám chữa bệnh và nhà thầu không thể giải quyết tranh chấp trong hợp đồng thì một trong hai bên có thể yêu cầu đưa việc tranh chấp lên toà án giải quyết.

Thỏa thuận khung có hiệu lực kể từ ngày ký đến ngày thanh lý hợp đồng và là cơ sở để các cơ sở khám chữa bệnh trực tiếp ký hợp đồng mua bán thuốc với nhà thầu.

Thỏa thuận khung được lập thành 04 bộ có giá trị pháp lý như nhau, Sở Y tế giữ 02 bộ, nhà thầu giữ 02 bộ.

ĐẠI DIỆN BÊN A
GIÁM ĐỐC



Phạm Minh An

ĐẠI DIỆN BÊN B
GIÁM ĐỐC



Nguyễn Vũ Hoàng Trung

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ SẢN PHẨM TRÚNG THẦU

THUỐC THEO TÊN GENERIC THEO QUYẾT ĐỊNH TRÚNG THẦU SỐ 695/QĐ-SYT CỦA SỞ Y TẾ NGÀY 17/11/2017

CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM VÀ TRANG THIẾT BỊ Y TẾ HOÀNG ĐỨC

STT	STT trong Hồ sơ mời thầu	Hoạt chất	Tên hàng hóa dự thầu	Tên hàng hóa dự thầu sau điều chỉnh	SDK hoặc số GPNK	Hàm lượng	Dạng bào chế	Dạng trình bày	Đường dùng	Đơn vị tính	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Giá trúng thầu	Số lượng trúng thầu	Thành tiền
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
Nhóm 1																
1	686	Gadoteric acid	Dotarem		VN-15929-12		dung dịch tiêm	10ml	Tiêm	lọ	Guerbet	Pháp	Hộp 1 lọ 10ml	520,000	60	31,200,000
2	687	lobitridol	Xenetix 300		VN-16786-13	300mg	dung dịch tiêm	50ml	Tiêm	lọ	Guerbet	Pháp	Hộp 25 lọ 50ml	275,000	560	154,000,000
3	688	lobitridol	Xenetix 300		VN-16787-13	300mg	dung dịch tiêm	100ml	Tiêm	lọ	Guerbet	Pháp	Hộp 10 lọ 100ml	485,000	560	271,600,000
4	689	lobitridol	Xenetix 350		VN-16789-13	350mg	dung dịch tiêm	100ml	Tiêm	lọ	Guerbet	Pháp	Hộp 10 lọ 100ml	635,000	280	177,800,000
5	723	Esomeprazol	Estor 40mg		VN-18081-14	40mg	viên		Uống	Viên	Salutas Pharma GmbH	Đức	Hộp 2 vỉ x 7 viên; hộp 4 vỉ x 7 viên	12,500	38,500	481,250,000
TỔNG CỘNG															5.00	1,115,850,000

Nhóm 2

6	149	Gabapentin	Gabartica 400		VD-24848-16	400mg	viên		Uống	Viên	Công ty cổ phần dược phẩm SAVI (SAVIPHA RM)	Việt Nam	Hộp 3 vỉ x 10 viên	6,200	14,030	86,986,000
7	263	Cefoxitin	Cefoxitin 1g		VD-26841-17	1g	thuốc bột pha tiêm		Tiêm	lọ	Chi nhánh 3 - Công ty cổ phần Dược Inexpharm tại Bình Dương	Việt Nam	Hộp 1 lọ, 10 lọ	53,500	2,400	128,400,000
8	280	Cefizoxim	Cefizoxim 2g		VD-26844-17	2g	thuốc bột pha tiêm		Tiêm	lọ	Chi nhánh 3 - Công ty cổ phần Dược Inexpharm tại Bình Dương	Việt Nam	Hộp 1 lọ, hộp 10 lọ	115,000	5,000	575,000,000
9	513	Bisoprolol fumarate	Prolol SaVi 10		VD-13870-11	10mg	viên nén bao phim		Uống	Viên	Công ty cổ phần dược phẩm SAVI (SAVIPHA RM)	Việt Nam	Hộp 3 vỉ x 10 viên	3,000	28,050	84,150,000

CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM VÀ TRANG THIẾT BỊ Y TẾ HOÀNG ĐỨC

STT	STT trong Hồ sơ mời thầu	Hoạt chất	Tên hàng hóa dự thầu	Tên hàng hóa dự thầu sau điều chỉnh	SDK hoặc số GPNK	Hàm lượng	Dạng bào chế	Dạng trình bày	Đường dùng	Đơn vị tính	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Giá trị gói thầu	Số lượng gói thầu	Thành tiền
10	621	Ezetimid	Vaselitb	(5)	VD-25276-16	10mg	viên	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
11	641	Simvastatin Ezetimid	Stazemid 10/10		VD-24278-16	10mg/10mg	viên nén bao phim		Uống	Viên	Công ty cổ phần dược phẩm SAVI (SAVIPHA RM)	Việt Nam	Hộp 3 vỉ x 10 viên	4,950	16,830	83,308,500
									Uống	Viên	Công ty cổ phần dược phẩm SAVI (SAVIPHA RM)	Việt Nam	Hộp 3 vỉ x 10 viên	5,800	16,830	97,614,000
TỔNG CỘNG														6,00	1,055,458,500	

Nhóm 3

12	184	Amoxicilin Sulbactam	Bactamox 625		VD-20449-14	500mg/125mg	gói		Uống	Gói	Công ty cổ phần Dược phẩm Imexpharm	Việt Nam	Hộp 12 gói x 1,6g	8,040	73,050	387,322,000
13	287	Doripenem	Doripenem 0,5g		VD-25720-16	500mg	thuốc bột pha tiêm		Tiêm	lọ	Công ty cổ phần Dược phẩm Minh Dân	Việt Nam	Hộp 1 lọ	620,000	400	248,000,000
14	512	Benzeprii HCL	Hyperzeprin 20		VD-16953-12	20mg	viên		Uống	Viên	Công ty Cổ phần Dược phẩm OPV	Việt Nam	Hộp 4 vỉ x 7 viên	9,800	22,000	215,600,000
15	572	Perindopril	Cosaten 8		VD-20150-13	8mg	viên		Uống	Viên	Công ty cổ phần dược phẩm Danaphar	Việt Nam	Hộp 2 vỉ x 25 viên	2,480	74,300	184,264,000
16	595	Valsartan Hydrochlorothiazide	Tolzartan plus		VD-27098-17	160mg, 12,5mg	viên		Uống	Viên	Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương 2	Việt Nam	Hộp 3 vỉ x 10 viên	4,800	41,000	196,800,000
17	627	Gemfibrozil	Lopigim 600		VD-12770-10	600mg	viên		Uống	Viên	Công ty cổ phần dược phẩm Agimexpharm	Việt Nam	Hộp 3 vỉ x 10 viên	3,200	28,000	89,600,000
18	1046	Carbocistein	Carbothiol		VD-20464-14	2,5g/125ml	siro	125ml	Uống	lọ	Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương 2	Việt Nam	Hộp 1 chai x 125ml	34,300	16,830	577,269,000
TỔNG CỘNG														7,00	2,098,855,000	

Nhóm 4

UBND TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU
SỞ Y TẾ BÀ RỊA - VŨNG TÀU

CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM VÀ TRANG THIẾT BỊ Y TẾ HOÀNG ĐỨC

STT	STT trong Hồ sơ mới thầu	Hoạt chất	Tên hàng hóa dự thầu	Tên hàng hóa dự thầu sau điều chỉnh	SDK hoặc số GPNK	Hàm lượng	Dạng bào chế	Dạng trình bày	Đường dùng	Đơn vị tính	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Giá trúng thầu	Số lượng trúng thầu	Thành tiền
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
19	781	Mebeverine hydrochloride	Mebever MR 200mg Capsules	VN-10704-10. GIA HAN 06/3/2018	200 mg	viên	Uống	Viên	Uống	Viên	Getz Pharma	Pakistan	Hộp 1 vỉ x 10 viên	3.450	69.000	238.050.000
20	873	Glimepiride	Glumerif 4	VD-22032-14	4mg	viên	Uống	Viên	Uống	Viên	Công ty TNHH MTV Dược phẩm DHG	Việt Nam	Hộp 3 vỉ x 10 viên	3.650	687.440	2.509.156.000
21	874	Glimepiride	Glumerif 2	VD-21780-14	2mg	viên	Uống	Viên	Uống	Viên	Công ty TNHH MTV Dược phẩm DHG	Việt Nam	Hộp 3 vỉ x 10 viên	1.670	1.182.920	1.975.476.400
TỔNG CỘNG														3.00	4.722.682.400	
Nhóm 5																
22	467	Heparin	Parrngold Injection	VN-10182-10. GIA HAN 30/12/2017	5000UI/ml	dung dịch tiêm	Tiêm	lo	Tiêm	lo	JW Pharmaceutical Corporation	Hàn Quốc	Hộp 10 lọ x 5ml	59.000	19.360	1.142.240.000
23	1073	Dung dịch Acid amin*	JW Amigold 8.5% Injection - 250ml	VN-18673-15	8.5%	dung dịch tiêm truyền tĩnh mạch	Tiêm truyền	Túi	Tiêm truyền	Túi	JW Life Science Corporation	Hàn Quốc	Túi polypropylen 250ml	82.600	3.260	269.276.000
24	1078	Hỗn hợp các acid amin dùng cho người suy thận	Nephgold	VN-14954-12. GIA HAN 23/3/2018	5.4%	dung dịch tiêm truyền	Tiêm truyền	Túi	Tiêm truyền	Túi	JW Life Science Corporation	Hàn Quốc	Túi polypropylen e 250ml	93.000	3.340	317.300.000
TỔNG CỘNG														3.00	1.728.816.000	
TỔNG CỘNG														24.00	10.721.661.900	

Ngày .../.../... Tháng .../.../... Năm .../.../...

CHỦ ĐẦU TƯ

(Ký, ghi rõ họ tên)



Phạm Minh An

Vũng Tàu về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu của Gói thầu số 1 - Thuốc theo tên Generic.

Nhà thầu cam kết cung ứng trong trường hợp Sở Y tế có văn bản điều chuyển mặt hàng, số lượng mặt hàng trúng thầu giữa các đơn vị sử dụng. Việc cung cấp hàng hóa phải trên cơ sở hợp đồng và phụ lục hợp đồng được ký kết với từng đơn vị sử dụng.

Bên mời thầu được phép tăng hoặc giảm số lượng tối đa không quá 10% theo số lượng của từng mặt hàng trong hồ sơ mời thầu mà không có bất kỳ thay đổi nào về đơn giá hay điều kiện, điều khoản khác.

Đối với các thuốc trúng thầu thuộc Danh mục đầu thầu cấp quốc gia, Danh mục đầu thầu tập trung do BHXH Việt Nam thực hiện, thời gian thực hiện hợp đồng của các mặt hàng này với các nhà thầu trúng sẽ kết thúc tại thời điểm Kết quả lựa chọn nhà thầu và thỏa thuận khung được công bố trên trang thông tin điện tử Bộ Y tế, BHXH Việt Nam nhưng không quá 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

Đối với các mặt hàng thuốc thuộc Danh mục đàm phán giá cấp quốc gia, giá thuốc cung ứng cho các cơ sở y tế sẽ được điều chỉnh theo kết quả đàm phán quốc gia được công bố trên nguyên tắc giá thuốc cung ứng không được vượt giá thuốc trúng thầu thông qua đàm phán giá.

2. Về chất lượng hàng hóa

Nhà thầu đảm bảo cung ứng hàng hóa đúng chất lượng trong hồ sơ dự thầu và hợp đồng đã ký với các đơn vị sử dụng.

3. Về số đăng ký lưu hành

Nhà thầu cung ứng hàng hóa phải có số đăng ký lưu hành như trong hồ sơ dự thầu. Trong thời gian thực hiện hợp đồng, trường hợp số đăng ký trong hồ sơ dự thầu hết hiệu lực và mặt hàng đó được Cục Quản lý Dược gia hạn số đăng ký hoặc cấp số đăng ký mới, nhà thầu phải gửi văn bản đề nghị được thay số đăng ký và cung cấp các tài liệu liên quan đến số đăng ký của mặt hàng đó đến Bên mời thầu.

4. Thời gian, địa điểm giao hàng:

- Hàng hóa được giao nhiều đợt trong năm theo dự trù của cơ sở khám, chữa bệnh theo đúng các điều khoản mà nhà thầu cam kết trong hồ sơ dự thầu.

- Trong thời gian 48-72 giờ sau khi nhận được đơn đặt hàng nhà thầu sẽ cung cấp đủ các mặt hàng theo yêu cầu của của cơ sở khám chữa bệnh và giao tại kho của các đơn vị này.

5. Điều kiện giao hàng:

- Hàng hoá được giao nhận phải có hoá đơn chứng từ hợp lệ, hoá đơn phải ghi đầy đủ lô sản xuất, hạn sử dụng. Hãng sản xuất và nước sản xuất phải đúng với thông báo kết quả trúng thầu.

- Hàng hóa phải được đóng gói, bao bì cẩn thận khi giao hàng, còn đầy đủ nhãn mác, tem, không được cạo sửa, tẩy xóa.

6. Hình thức và thời gian thực hiện hợp đồng

- Hình thức thực hiện hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá cố định.
 - Thời gian thực hiện hợp đồng: Từ ngày 20/11/2017 đến ngày 30/11/2018.
- Đối với các thuốc có mã số trong hồ sơ mời thầu là G30431, G30436, G30438, G30441: thời gian thực hiện hợp đồng: Từ ngày 20/11/2017 đến ngày 31/12/2017.

7. Giá trị hợp đồng, phương thức và thời hạn thanh toán

- Giá trị hợp đồng: **1.969.434.500 VNĐ**

Số tiền bằng chữ: Một tỷ, chín trăm sáu mươi chín triệu, bốn trăm ba mươi bốn ngàn, năm trăm đồng.

Số lượng trúng thầu là số lượng dự kiến sử dụng, số lượng thực tế sẽ được cung cấp theo yêu cầu sử dụng khám và điều trị cho bệnh nhân. Nhà thầu được thanh toán trên cơ sở khối lượng hàng hóa thực tế đã cung cấp.

- Phương thức, thời hạn thanh toán:

+ Phương thức thanh toán: Bên mua thanh toán cho bên bán bằng chuyển khoản.

+ Thời hạn thanh toán: tối thiểu là 60 ngày kể từ ngày nhận hàng. Trong hợp đồng phải ghi cụ thể thời hạn thanh toán.

8. Trách nhiệm của Bên A

- Chỉ đạo các đơn vị sử dụng thực hiện đúng các điều, khoản theo hợp đồng đã ký kết giữa Nhà thầu và đơn vị sử dụng;
- Phối hợp với nhà thầu và các đơn vị sử dụng để giải quyết các vấn đề chưa thống nhất giữa nhà thầu và đơn vị sử dụng.
- Thực hiện việc điều chuyển số lượng các mặt hàng trúng thầu giữa các đơn vị; thông báo kết quả điều chuyển số lượng cho các đơn vị và nhà thầu có mặt hàng được điều chuyển.

9. Trách nhiệm của Bên B

- Thực hiện theo đúng quy định tại các nội dung nêu trong Thỏa thuận này và cam kết trong hồ sơ dự thầu.
- Ký hợp đồng mua bán với các đơn vị sử dụng và thực hiện bảo đảm thực hiện hợp đồng theo quy định.
- Ký hợp đồng cung ứng những mặt hàng đã trúng thầu với các cơ sở y tế tư nhân trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu có ký hợp đồng khám bảo hiểm y tế với cơ quan Bảo hiểm xã hội tỉnh khi các đơn vị này có yêu cầu.
- Khi có vấn đề phát sinh nhà thầu phải cử đại diện trực tiếp đến làm việc với đơn vị sử dụng hoặc Bên mời thầu để giải quyết, trường hợp nhà thầu không thể cử đại diện làm việc trực tiếp thì phải có văn bản trả lời cho đơn vị sử dụng hoặc Bên

40652
NG T
HIỆM HỮ
H NH
H TP.H

mời thầu và phải xác định rõ cách giải quyết, thời gian cam kết thực hiện nội dung giải quyết.

- Thời gian giải quyết 07 ngày kể từ thời điểm nhận thông báo của đơn vị sử dụng hoặc Bên mời thầu. Sau thời gian nêu trên, nếu Nhà thầu không đến làm việc hoặc không có văn bản trả lời thì đơn vị sử dụng hoặc Bên mời thầu sẽ đơn phương giải quyết và mọi thiệt hại phát sinh Nhà thầu phải chịu trách nhiệm.

10. Trách nhiệm của cơ sở khám chữa bệnh

- Thực hiện thương thảo và ký hợp đồng với các Nhà thầu theo kết quả trúng thầu của Bên mời thầu.

- Chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các quy định liên quan tại Thỏa thuận này.

- Thanh toán cho nhà thầu theo đúng cam kết nêu trong hợp đồng.

- Chủ động phối hợp với Nhà thầu giải quyết những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng đã ký kết.

11. Các nội dung khác

Nhà thầu phải thực hiện các nội dung cam kết trong hồ sơ dự thầu:

- Cung ứng đủ, đúng chủng loại, mẫu mã, chất lượng các mặt hàng đã trúng thầu, đúng giá trúng thầu đã được phê duyệt, không để thiếu hàng, đúng tiến độ giao hàng.

- Giá thuốc dự thầu không cao hơn giá bán buôn kê khai hoặc kê khai lại đang còn hiệu lực (trên Website Cục Quản lý Dược - Bộ Y tế tính đến thời điểm đóng thầu) và thực hiện giảm giá sử dụng tại các cơ sở y tế của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đồng lúc nếu có áp dụng chính sách này đối với bất kỳ đơn vị khác.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng cung ứng thuốc, nếu mặt hàng thuốc do nhà thầu cung ứng được kê khai lại giá thuốc với Bộ Y tế (Cục Quản lý Dược) mà giá thuốc kê khai lại thấp hơn giá trúng thầu thì nhà thầu phải điều chỉnh giá thuốc cho các đơn vị bằng (hoặc thấp hơn) giá kê khai lại tính từ thời điểm được Bộ Y tế (Cục Quản lý Dược) xác nhận kê khai.

- Đảm bảo còn hạn sử dụng: Hạn sử dụng còn lại của thuốc trúng thầu tính từ thời điểm thuốc cung ứng cho cơ sở y tế phải bảo đảm tối thiểu còn 06 tháng đối với thuốc có hạn dùng từ 02 năm trở lên; 03 tháng đối với thuốc có hạn dùng từ 01 đến dưới 02 năm; 1/4 hạn dùng đối với thuốc có hạn dùng dưới 01 năm.

- Trong thời gian 48-72 giờ sau khi nhận được đơn đặt hàng sẽ cung cấp đủ các mặt hàng theo yêu cầu của bên mời thầu tại các cơ sở y tế của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Riêng đối với hàng hóa trúng thầu dùng đột xuất cho cấp cứu, chống dịch ... bắt buộc giao hàng tại kho bên mua không quá 24 giờ.

- Thu hồi hàng hóa trong trường hợp đã giao nhưng không bảo đảm chất lượng hoặc có thông báo thu hồi của cơ quan có thẩm quyền mà nguyên nhân không do lỗi của Bên mời thầu hay đơn vị sử dụng. Chịu mọi chi phí cho việc kiểm tra chất lượng hàng hóa trong quá trình cung ứng tại các cơ sở khám, chữa bệnh.

12. Bồi thường thiệt hại do vi phạm Hợp đồng

- Trong trường hợp vì lý do khách quan, nhà thầu không cung ứng đủ hàng hóa theo hợp đồng, nhà thầu phải bồi thường để các cơ sở y tế chủ động nguồn thuốc thay thế đảm bảo công tác khám và điều trị cho phần nội dung không thực hiện hợp đồng của nhà thầu. Việc bồi thường thực hiện theo yêu cầu của hồ sơ mời thầu, Chương VII, Điều kiện cụ thể của hợp đồng.

- Trường hợp nhà thầu đơn phương chấm dứt hợp đồng nhưng không có lý do phá sản hoặc trường hợp bất khả kháng qui định trong điều kiện chung của hợp đồng thì xem như nhà thầu vi phạm hợp đồng, Sở Y tế sẽ xử lý theo quy định hiện hành.

13. Giải quyết tranh chấp:

- Cơ sở khám chữa bệnh và nhà thầu phải cố gắng giải quyết tranh chấp thông qua đàm phán trực tiếp về những bất đồng hay tranh chấp nảy sinh giữa 2 bên và có liên quan đến hợp đồng.

- Nếu sau 30 ngày kể từ ngày các cuộc đàm phán trực tiếp mà Sở Y tế, cơ sở khám chữa bệnh và nhà thầu không thể giải quyết tranh chấp trong hợp đồng thì một trong hai bên có thể yêu cầu đưa việc tranh chấp lên toà án giải quyết.

Thỏa thuận khung có hiệu lực kể từ ngày ký đến ngày thanh lý hợp đồng và là cơ sở để các cơ sở khám chữa bệnh trực tiếp ký hợp đồng mua bán thuốc với nhà thầu.

Thỏa thuận khung được lập thành 04 bộ có giá trị pháp lý như nhau, Sở Y tế giữ 02 bộ, nhà thầu giữ 02 bộ.

**ĐẠI DIỆN BÊN A
GIÁM ĐỐC**



Phạm Minh An

**ĐẠI DIỆN BÊN B
GIÁM ĐỐC**



Huyền Thị Ngọc Hạnh

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ SẢN PHẨM TRỪNG THẦU

THUỐC THEO TÊN GENERIC THEO QUYẾT ĐỊNH TRỪNG THẦU SỐ 695/QĐ-SYT CỦA SỞ Y TẾ NGÀY 17/11/2017

CÔNG TY TNHH HÀNH NHẬT

STT	STT trong Hồ sơ mời thầu	Hoạt chất	Tên hàng hóa dự thầu	Tên hàng hóa dự thầu sau điều chỉnh	SDK hoặc số GPNK	Hàm lượng	Dạng bào chế	Dạng trình bày	Đường dùng	Đơn vị tính	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Giá trị/thầu	Số lượng thầu	Thành tiền
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
Nhóm 1																
1	158	Pregabalin	EGZYSTA		5070/QĐ-KD-NGAY 18/04/2017	75mg	viên nang cứng		Uống	Viên	Pharmaceutical Works in Patanice Joint Stock Company	Ba Lan	Hộp 04 vỉ x 14 viên	14.200	21.480	305,016,000
2	493	Isoorbid dinitrat	NADECIN 10mg		VN-17014-13	10mg	viên		Uống	Viên	S.C.Arena Group S.A	Romania	Hộp 3 vỉ x 10 viên nén	2.450	77.570	190,046,500
TỔNG CỘNG															2.00	495,062,500
Nhóm 2																
3	258	Cefoperazon Sulbactam*	RAZOCON 2000		VN-19408-15	1g/1g	thuốc bột		Tiền	lọ	Zeiss Pharmaceuticals Pvt.Ltd	India	Hộp 1 lọ bột pha tiêm	69,800	12.440	868,312,000
4	624	Fenofibrat	FIBROFIN - 145		VN-19183-15	145mg	viên nén bao phim		Uống	Viên	Hetero Labs Limited	India	Hộp 3 vỉ x 10 viên nén bao phim	5,850	94,000	549,900,000
TỔNG CỘNG															2.00	1,418,212,000
Nhóm 3																
5	676	Mangifen	MYDUGYNO 150ml		VD-22105-15	0,005	gel dung ngoài		Dùng ngoài	Chai	Công ty Cổ phần Dược Nature Việt Nam	Việt Nam	Hộp 1 chai 150ml	104,000	540	56,160,000
TỔNG CỘNG															1,00	56,160,000
TỔNG CỘNG															5,00	1,969,434,500

UBND TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU
SỞ Y TẾ BÀ RỊA - VŨNG TÀU

KQ-5A1.

CÔNG TY TNHH HÀNH NHẬT

STT	STT trong Hồ sơ mời thầu	Hoạt chất	Tên hàng hóa dự thầu	Tên hàng hóa dự thầu sau điều chỉnh	SDK hoặc số GPNK	Hàm lượng	Dạng bao chế	Dạng trình bày	Đường dùng	Đơn vị tính	Hàng sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Giá trung thầu	Số lượng trúng thầu	Thành tiền
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)

Ngày *15/11* Tháng *11* Năm *2017*

CHỦ ĐẦU TƯ



Phạm Minh An

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THỎA THUẬN KHUNG

Gói thầu số 1 - Thuốc theo tên generic

Số 01/2017/..110.../TTK-SYT

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ biên bản thương thảo hợp đồng Gói thầu số 1- thuốc theo tên generic số 01/..110.../2017/BBTT- ĐTT đã được Sở Y tế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và nhà thầu ký ngày 11/11/2017;

Căn cứ Quyết định số 695/QĐ-SYT ngày 17/11/2017 của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu của Gói thầu số 1 - Thuốc theo tên generic;

Hôm nay, ngày 18 tháng 11 năm 2017, tại Văn phòng Sở Y tế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, chúng tôi gồm:

Chủ đầu tư (bên A): SỞ Y TẾ TỈNH BÀ RIJA - VŨNG TÀU

- Đại diện là Ông: Phạm Minh An, chức vụ : Giám đốc.
- Địa chỉ: Số 1, Phạm Văn Đồng, phường Phước Trung, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.
- Điện thoại: 0254 3 811 942/0254 3 852 574, Fax : 0254 3807 182

Nhà thầu (bên B): CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM QUANG ANH

- Đại diện là Ông/Bà: Nguyễn Thị Thanh , chức vụ: Giám đốc
- Địa chỉ: 83A Hòa Hưng, Phường 12, Quận 10, TP.HCM
- Điện thoại: 0283 8633 862 , Fax: 02838633862
- Tài khoản: 2801100571005 tại Ngân hàng TMCP Quân Đội – CN Đông Sài Gòn, TP.HCM.
- Mã số thuế: 0302468965

Hai bên thỏa thuận ký kết Thỏa thuận khung về việc cung cấp hàng hóa với các nội dung sau:

1. Phạm vi cung cấp, trị giá và số lượng hàng hóa

Hàng hóa, trị giá và số lượng hàng hóa cung cấp cho từng cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh được nêu chi tiết tại Danh mục trúng thầu gửi kèm cùng Quyết định số 695/QĐ-SYT ngày 17/11/2017 của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Bà Rịa



Vũng Tàu về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu của Gói thầu số 1 - Thuốc theo tên Generic.

Nhà thầu cam kết cung ứng trong trường hợp Sở Y tế có văn bản điều chuyển mặt hàng, số lượng mặt hàng trúng thầu giữa các đơn vị sử dụng. Việc cung cấp hàng hóa phải trên cơ sở hợp đồng và phụ lục hợp đồng được ký kết với từng đơn vị sử dụng.

Bên mời thầu được phép tăng hoặc giảm số lượng tối đa không quá 10% theo số lượng của từng mặt hàng trong hồ sơ mời thầu mà không có bất kỳ thay đổi nào về đơn giá hay điều kiện, điều khoản khác.

Đối với các thuốc trúng thầu thuộc Danh mục đấu thầu cấp quốc gia, Danh mục đấu thầu tập trung do BHXH Việt Nam thực hiện, thời gian thực hiện hợp đồng của các mặt hàng này với các nhà thầu trúng sẽ kết thúc tại thời điểm Kết quả lựa chọn nhà thầu và thỏa thuận khung được công bố trên trang thông tin điện tử Bộ Y tế, BHXH Việt Nam nhưng không quá 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

Đối với các mặt hàng thuốc thuộc Danh mục đàm phán giá cấp quốc gia, giá thuốc cung ứng cho các cơ sở y tế sẽ được điều chỉnh theo kết quả đàm phán quốc gia được công bố trên nguyên tắc giá thuốc cung ứng không được vượt giá thuốc trúng thầu thông qua đàm phán giá.

2. Về chất lượng hàng hóa

Nhà thầu đảm bảo cung ứng hàng hóa đúng chất lượng trong hồ sơ dự thầu và hợp đồng đã ký với các đơn vị sử dụng.

3. Về số đăng ký lưu hành

Nhà thầu cung ứng hàng hóa phải có số đăng ký lưu hành như trong hồ sơ dự thầu. Trong thời gian thực hiện hợp đồng, trường hợp số đăng ký trong hồ sơ dự thầu hết hiệu lực và mặt hàng đó được Cục Quản lý Dược gia hạn số đăng ký hoặc cấp số đăng ký mới, nhà thầu phải gửi văn bản đề nghị được thay số đăng ký và cung cấp các tài liệu liên quan đến số đăng ký của mặt hàng đó đến Bên mời thầu.

4. Thời gian, địa điểm giao hàng:

- Hàng hóa được giao nhiều đợt trong năm theo dự trù của cơ sở khám, chữa bệnh theo đúng các điều khoản mà nhà thầu cam kết trong hồ sơ dự thầu.

- Trong thời gian 48-72 giờ sau khi nhận được đơn đặt hàng nhà thầu sẽ cung cấp đủ các mặt hàng theo yêu cầu của của cơ sở khám chữa bệnh và giao tại kho của các đơn vị này.

5. Điều kiện giao hàng:

- Hàng hoá được giao nhận phải có hoá đơn chứng từ hợp lệ, hoá đơn phải ghi đầy đủ lô sản xuất, hạn sử dụng. Hãng sản xuất và nước sản xuất phải đúng với thông báo kết quả trúng thầu.

- Hàng hóa phải được đóng gói, bao bì cẩn thận khi giao hàng, còn đầy đủ nhãn mác, tem, không được cạo sửa, tẩy xóa.

1.4.6
ÔN
TI
SỐC
UAN
7.7.1

6. Hình thức và thời gian thực hiện hợp đồng

- Hình thức thực hiện hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá cố định.
- Thời gian thực hiện hợp đồng: Từ ngày 20/11/2017 đến ngày 30/11/2018.

Đối với các thuốc có mã số trong hồ sơ mời thầu là G30431, G30436, G30438, G30441: thời gian thực hiện hợp đồng: Từ ngày 20/11/2017 đến ngày 31/12/2017.

7. Giá trị hợp đồng, phương thức và thời hạn thanh toán

- Giá trị hợp đồng: **507.554.880 đồng.**

(Số tiền bằng chữ: Năm trăm lẻ bảy triệu năm trăm năm mươi bốn ngàn tám trăm tám mươi đồng).

Số lượng trúng thầu là số lượng dự kiến sử dụng, số lượng thực tế sẽ được cung cấp theo yêu cầu sử dụng khám và điều trị cho bệnh nhân. Nhà thầu được thanh toán trên cơ sở khối lượng hàng hóa thực tế đã cung cấp.

- Phương thức, thời hạn thanh toán:

+ Phương thức thanh toán: Bên mua thanh toán cho bên bán bằng chuyển khoản.

+ Thời hạn thanh toán: tối thiểu là 60 ngày kể từ ngày nhận hàng. Trong hợp đồng phải ghi cụ thể thời hạn thanh toán.

8. Trách nhiệm của Bên A

- Chỉ đạo các đơn vị sử dụng thực hiện đúng các điều, khoản theo hợp đồng đã ký kết giữa Nhà thầu và đơn vị sử dụng;

- Phối hợp với nhà thầu và các đơn vị sử dụng để giải quyết các vấn đề chưa thống nhất giữa nhà thầu và đơn vị sử dụng.

- Thực hiện việc điều chuyển số lượng các mặt hàng trúng thầu giữa các đơn vị; thông báo kết quả điều chuyển số lượng cho các đơn vị và nhà thầu có mặt hàng được điều chuyển.

9. Trách nhiệm của Bên B

- Thực hiện theo đúng quy định tại các nội dung nêu trong Thỏa thuận này và cam kết trong hồ sơ dự thầu.

- Ký hợp đồng mua bán với các đơn vị sử dụng và thực hiện bảo đảm thực hiện hợp đồng theo quy định.

- Ký hợp đồng cung ứng những mặt hàng đã trúng thầu với các cơ sở y tế tư nhân trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu có ký hợp đồng khám bảo hiểm y tế với cơ quan Bảo hiểm xã hội tỉnh khi các đơn vị này có yêu cầu.

- Khi có vấn đề phát sinh nhà thầu phải cử đại diện trực tiếp đến làm việc với đơn vị sử dụng hoặc Bên mời thầu để giải quyết, trường hợp nhà thầu không thể cử đại diện làm việc trực tiếp thì phải có văn bản trả lời cho đơn vị sử dụng hoặc Bên

12. Bồi thường thiệt hại do vi phạm Hợp đồng

- Trong trường hợp vì lý do khách quan, nhà thầu không cung ứng đủ hàng hóa theo hợp đồng, nhà thầu phải bồi thường để các cơ sở y tế chủ động nguồn thuốc thay thế đảm bảo công tác khám và điều trị cho phần nội dung không thực hiện hợp đồng của nhà thầu. Việc bồi thường thực hiện theo yêu cầu của hồ sơ mời thầu, Chương VII, Điều kiện cụ thể của hợp đồng.

- Trường hợp nhà thầu đơn phương chấm dứt hợp đồng nhưng không có lý do phá sản hoặc trường hợp bất khả kháng qui định trong điều kiện chung của hợp đồng thì xem như nhà thầu vi phạm hợp đồng, Sở Y tế sẽ xử lý theo quy định hiện hành.

13. Giải quyết tranh chấp:

- Cơ sở khám chữa bệnh và nhà thầu phải cố gắng giải quyết tranh chấp thông qua đàm phán trực tiếp về những bất đồng hay tranh chấp nảy sinh giữa 2 bên và có liên quan đến hợp đồng.

- Nếu sau 30 ngày kể từ ngày các cuộc đàm phán trực tiếp mà Sở Y tế, cơ sở khám chữa bệnh và nhà thầu không thể giải quyết tranh chấp trong hợp đồng thì một trong hai bên có thể yêu cầu đưa việc tranh chấp lên toà án giải quyết.

Thỏa thuận khung có hiệu lực kể từ ngày ký đến ngày thanh lý hợp đồng và là cơ sở để các cơ sở khám chữa bệnh trực tiếp ký hợp đồng mua bán thuốc với nhà thầu.

Thỏa thuận khung được lập thành 04 bộ có giá trị pháp lý như nhau, Sở Y tế giữ 02 bộ, nhà thầu giữ 02 bộ.

**ĐẠI DIỆN BÊN A
GIÁM ĐỐC**



PHẠM MINH AN

**ĐẠI DIỆN BÊN B
GIÁM ĐỐC**



NGUYỄN THỊ THANH

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ SẢN PHẨM TRÚNG THẦU

THUỐC THEO TÊN GENERIC THEO QUYẾT ĐỊNH TRÚNG THẦU SỐ 695/QĐ-SYT CỦA SỞ Y TẾ NGÀY 17/11/2017

CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM QUANG ANH

STT	STT trong Hồ sơ mời thầu	Hoạt chất	Tên hàng hóa đấu thầu	Tên hàng hóa dự thầu sau điều chỉnh	SDK hoặc số GPNK	Hàm lượng	Dạng bào chế	Dạng trình bày	Đường dùng	Đơn vị tính	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Giá trúng thầu	Số lượng trúng thầu	Thành tiền	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	
Nhóm I																	
1	966	Betahistin	BETAHISTINE BLUEPHARMA		VN-19442-15	16mg	Viên nén		Uống	Viên	Catalent Germany Schorff GmbH (FAB.Schorndorf)	Germany	Hộp 6 vi x 10 viên	1,974	257,120	507,554,880	
														TỔNG CỘNG		1,00	507,554,880
														TỔNG CỘNG		1,00	507,554,880

Ngày *17* Tháng *11* Năm *2017*

CHỦ ĐẦU TƯ

(Ký, ghi rõ họ tên)



Phạm Minh An

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THỎA THUẬN KHUNG

Gói thầu số 1 - Thuốc theo tên generic

Số 01/2017/...111.../TTK-SYT

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ biên bản thương thảo hợp đồng Gói thầu số 1- thuốc theo tên generic số 01/...111.../2017/BBTT- ĐTT đã được Sở Y tế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và nhà thầu ký ngày 11/11/2017;

Căn cứ Quyết định số 695/QĐ-SYT ngày 17/11/2017 của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu của Gói thầu số 1 - Thuốc theo tên generic;

Hôm nay, ngày 18 tháng 11 năm 2017, tại Văn phòng Sở Y tế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, chúng tôi gồm:

Chủ đầu tư (bên A): SỞ Y TẾ TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Đại diện là Ông: PHẠM MINH AN, chức vụ : Giám đốc.
- Địa chỉ: Số 1, Phạm Văn Đồng, phường Phước Trung, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.
- Điện thoại: 0254 3 811 942/0254 3 852 574, Fax : 0254 3807 182

Nhà thầu (bên B): CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM A.C.T

- Đại diện là Ông : PHẠM THANH TÙNG, chức vụ: Giám đốc
- Địa chỉ: 61/11 Bình Giã, Phường 13, Quận Tân Bình, TP.HCM
- Điện thoại: (028) 66545867 – (028) 66 584 954, Fax:
- Tài khoản: 2851100070003 tại Ngân Hàng Quân Đội – CN Nhà Bè
- Mã số thuế: 0310757008

Hai bên thỏa thuận ký kết Thỏa thuận khung về việc cung cấp hàng hóa với các nội dung sau:

1. Phạm vi cung cấp, trị giá và số lượng hàng hóa

Hàng hóa, trị giá và số lượng hàng hóa cung cấp cho từng cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh được nêu chi tiết tại Danh mục trúng thầu gửi kèm cùng Quyết định số 695/QĐ-SYT ngày 17/11/2017 của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu của Gói thầu số 1 - Thuốc theo tên Generic.



Nhà thầu cam kết cung ứng trong trường hợp Sở Y tế có văn bản điều chuyển mặt hàng, số lượng mặt hàng trúng thầu giữa các đơn vị sử dụng. Việc cung cấp hàng hóa phải trên cơ sở hợp đồng và phụ lục hợp đồng được ký kết với từng đơn vị sử dụng.

Bên mời thầu được phép tăng hoặc giảm số lượng tối đa không quá 10% theo số lượng của từng mặt hàng trong hồ sơ mời thầu mà không có bất kỳ thay đổi nào về đơn giá hay điều kiện, điều khoản khác.

Đối với các thuốc trúng thầu thuộc Danh mục đấu thầu cấp quốc gia, Danh mục đấu thầu tập trung do BHXH Việt Nam thực hiện, thời gian thực hiện hợp đồng của các mặt hàng này với các nhà thầu trúng sẽ kết thúc tại thời điểm Kết quả lựa chọn nhà thầu và thỏa thuận khung được công bố trên trang thông tin điện tử Bộ Y tế, BHXH Việt Nam nhưng không quá 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

Đối với các mặt hàng thuốc thuộc Danh mục đàm phán giá cấp quốc gia, giá thuốc cung ứng cho các cơ sở y tế sẽ được điều chỉnh theo kết quả đàm phán quốc gia được công bố trên nguyên tắc giá thuốc cung ứng không được vượt giá thuốc trúng thầu thông qua đàm phán giá.

2. Về chất lượng hàng hóa

Nhà thầu đảm bảo cung ứng hàng hóa đúng chất lượng trong hồ sơ dự thầu và hợp đồng đã ký với các đơn vị sử dụng.

3. Về số đăng ký lưu hành

Nhà thầu cung ứng hàng hóa phải có số đăng ký lưu hành như trong hồ sơ dự thầu. Trong thời gian thực hiện hợp đồng, trường hợp số đăng ký trong hồ sơ dự thầu hết hiệu lực và mặt hàng đó được Cục Quản lý Dược gia hạn số đăng ký hoặc cấp số đăng ký mới, nhà thầu phải gửi văn bản đề nghị được thay số đăng ký và cung cấp các tài liệu liên quan đến số đăng ký của mặt hàng đó đến Bên mời thầu.

4. Thời gian, địa điểm giao hàng:

- Hàng hóa được giao nhiều đợt trong năm theo dự trù của cơ sở khám, chữa bệnh theo đúng các điều khoản mà nhà thầu cam kết trong hồ sơ dự thầu.

- Trong thời gian 48-72 giờ sau khi nhận được đơn đặt hàng nhà thầu sẽ cung cấp đủ các mặt hàng theo yêu cầu của của cơ sở khám chữa bệnh và giao tại kho của các đơn vị này.

5. Điều kiện giao hàng:

- Hàng hoá được giao nhận phải có hoá đơn chứng từ hợp lệ, hoá đơn phải ghi đầy đủ lô sản xuất, hạn sử dụng. Hãng sản xuất và nước sản xuất phải đúng với thông báo kết quả trúng thầu.

- Hàng hóa phải được đóng gói, bao bì cẩn thận khi giao hàng, còn đầy đủ nhãn mác, tem, không được cạo sửa, tẩy xóa.

6. Hình thức và thời gian thực hiện hợp đồng

- Hình thức thực hiện hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá cố định.

- Thời gian thực hiện hợp đồng: Từ ngày 20/11/2017 đến ngày 30/11/2018.

Đối với các thuốc có mã số trong hồ sơ mời thầu là G30431, G30436, G30438, G30441: thời gian thực hiện hợp đồng: Từ ngày 20/11/2017 đến ngày 31/12/2017.

7. Giá trị hợp đồng, phương thức và thời hạn thanh toán

- Giá trị hợp đồng: 993.720.000VNĐ.

Số tiền bằng chữ: Chín trăm chín mươi triệu bảy trăm hai mươi ngàn đồng chẵn.

Số lượng trúng thầu là số lượng dự kiến sử dụng, số lượng thực tế sẽ được cung cấp theo yêu cầu sử dụng khám và điều trị cho bệnh nhân. Nhà thầu được thanh toán trên cơ sở khối lượng hàng hóa thực tế đã cung cấp.

- Phương thức, thời hạn thanh toán:

+ Phương thức thanh toán: Bên mua thanh toán cho bên bán bằng chuyển khoản.

+ Thời hạn thanh toán: tối thiểu là 60 ngày kể từ ngày nhận hàng. Trong hợp đồng phải ghi cụ thể thời hạn thanh toán.

8. Trách nhiệm của Bên A

- Chỉ đạo các đơn vị sử dụng thực hiện đúng các điều, khoản theo hợp đồng đã ký kết giữa Nhà thầu và đơn vị sử dụng;

- Phối hợp với nhà thầu và các đơn vị sử dụng để giải quyết các vấn đề chưa thống nhất giữa nhà thầu và đơn vị sử dụng.

- Thực hiện việc điều chuyển số lượng các mặt hàng trúng thầu giữa các đơn vị; thông báo kết quả điều chuyển số lượng cho các đơn vị và nhà thầu có mặt hàng được điều chuyển.

9. Trách nhiệm của Bên B

- Thực hiện theo đúng quy định tại các nội dung nêu trong Thỏa thuận này và cam kết trong hồ sơ dự thầu.

- Ký hợp đồng mua bán với các đơn vị sử dụng và thực hiện bảo đảm thực hiện hợp đồng theo quy định.

- Ký hợp đồng cung ứng những mặt hàng đã trúng thầu với các cơ sở y tế tư nhân trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu có ký hợp đồng khám bảo hiểm y tế với cơ quan Bảo hiểm xã hội tỉnh khi các đơn vị này có yêu cầu.

- Khi có vấn đề phát sinh nhà thầu phải cử đại diện trực tiếp đến làm việc với đơn vị sử dụng hoặc Bên mời thầu để giải quyết, trường hợp nhà thầu không thể cử đại diện làm việc trực tiếp thì phải có văn bản trả lời cho đơn vị sử dụng hoặc Bên mời thầu và phải xác định rõ cách giải quyết, thời gian cam kết thực hiện nội dung giải quyết.

8-C.T.
TY
NHỮU HẠ
PHẨM
C.T
TP. HỒ C

- Thời gian giải quyết 07 ngày kể từ thời điểm nhận thông báo của đơn vị sử dụng hoặc Bên mời thầu. Sau thời gian nêu trên, nếu Nhà thầu không đến làm việc hoặc không có văn bản trả lời thì đơn vị sử dụng hoặc Bên mời thầu sẽ đơn phương giải quyết và mọi thiệt hại phát sinh Nhà thầu phải chịu trách nhiệm.

10. Trách nhiệm của cơ sở khám chữa bệnh

- Thực hiện thương thảo và ký hợp đồng với các Nhà thầu theo kết quả trúng thầu của Bên mời thầu.

- Chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các quy định liên quan tại Thỏa thuận này.

- Thanh toán cho nhà thầu theo đúng cam kết nêu trong hợp đồng.

- Chủ động phối hợp với Nhà thầu giải quyết những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng đã ký kết.

11. Các nội dung khác

Nhà thầu phải thực hiện các nội dung cam kết trong hồ sơ dự thầu:

- Cung ứng đủ, đúng chủng loại, mẫu mã, chất lượng các mặt hàng đã trúng thầu, đúng giá trúng thầu đã được phê duyệt, không để thiếu hàng, đúng tiến độ giao hàng.

- Giá thuốc dự thầu không cao hơn giá bán buôn kê khai hoặc kê khai lại đang còn hiệu lực (trên Website Cục Quản lý dược - Bộ Y tế tính đến thời điểm đóng thầu) và thực hiện giảm giá sử dụng tại các cơ sở y tế của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đồng lúc nếu có áp dụng chính sách này đối với bất kỳ đơn vị khác.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng cung ứng thuốc, nếu mặt hàng thuốc do nhà thầu cung ứng được kê khai lại giá thuốc với Bộ Y tế (Cục Quản lý Dược) mà giá thuốc kê khai lại thấp hơn giá trúng thầu thì nhà thầu phải điều chỉnh giá thuốc cho các đơn vị bằng (hoặc thấp hơn) giá kê khai lại tính từ thời điểm được Bộ Y tế (Cục Quản lý Dược) xác nhận kê khai.

- Đảm bảo còn hạn sử dụng: Hạn sử dụng còn lại của thuốc trúng thầu tính từ thời điểm thuốc cung ứng cho cơ sở y tế phải bảo đảm tối thiểu còn 06 tháng đối với thuốc có hạn dùng từ 02 năm trở lên; 03 tháng đối với thuốc có hạn dùng từ 01 đến dưới 02 năm; 1/4 hạn dùng đối với thuốc có hạn dùng dưới 01 năm.

- Trong thời gian 48-72 giờ sau khi nhận được đơn đặt hàng sẽ cung cấp đủ các mặt hàng theo yêu cầu của bên mời thầu tại các cơ sở y tế của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Riêng đối với hàng hóa trúng thầu dùng đột xuất cho cấp cứu, chống dịch ... bắt buộc giao hàng tại kho bên mua không quá 24 giờ.

- Thu hồi hàng hóa trong trường hợp đã giao nhưng không bảo đảm chất lượng hoặc có thông báo thu hồi của cơ quan có thẩm quyền mà nguyên nhân không do lỗi của Bên mời thầu hay đơn vị sử dụng. Chịu mọi chi phí cho việc kiểm tra chất lượng hàng hóa trong quá trình cung ứng tại các cơ sở khám, chữa bệnh.

12. Bồi thường thiệt hại do vi phạm Hợp đồng

- Trong trường hợp vì lý do khách quan, nhà thầu không cung ứng đủ hàng hóa theo hợp đồng, nhà thầu phải bồi thường để các cơ sở y tế chủ động nguồn thuốc thay thế đảm bảo công tác khám và điều trị cho phần nội dung không thực hiện hợp đồng của nhà thầu. Việc bồi thường thực hiện theo yêu cầu của hồ sơ mời thầu, Chương VII, Điều kiện cụ thể của hợp đồng.

- Trường hợp nhà thầu đơn phương chấm dứt hợp đồng nhưng không có lý do phá sản hoặc trường hợp bất khả kháng qui định trong điều kiện chung của hợp đồng thì xem như nhà thầu vi phạm hợp đồng, Sở Y tế sẽ xử lý theo quy định hiện hành.

13. Giải quyết tranh chấp:

- Cơ sở khám chữa bệnh và nhà thầu phải cố gắng giải quyết tranh chấp thông qua đàm phán trực tiếp về những bất đồng hay tranh chấp nảy sinh giữa 2 bên và có liên quan đến hợp đồng.

- Nếu sau 30 ngày kể từ ngày các cuộc đàm phán trực tiếp mà Sở Y tế, cơ sở khám chữa bệnh và nhà thầu không thể giải quyết tranh chấp trong hợp đồng thì một trong hai bên có thể yêu cầu đưa việc tranh chấp lên toà án giải quyết.

Thỏa thuận khung có hiệu lực kể từ ngày ký đến ngày thanh lý hợp đồng và là cơ sở để các cơ sở khám chữa bệnh trực tiếp ký hợp đồng mua bán thuốc với nhà thầu.

Thỏa thuận khung được lập thành 04 bộ có giá trị pháp lý như nhau, Sở Y tế giữ 02 bộ, nhà thầu giữ 02 bộ.

**ĐẠI DIỆN BÊN A
GIÁM ĐỐC**



Phạm Minh An

**ĐẠI DIỆN BÊN B
GIÁM ĐỐC**



Phạm Thanh Tùng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THỎA THUẬN KHUNG

Gói thầu số 1 - Thuốc theo tên generic

Số 01/2017/..112.../TTK-SYT

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ biên bản thương thảo hợp đồng Gói thầu số 1- thuốc theo tên generic số 01/..112.../2017/BBTT- ĐTT đã được Sở Y tế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và nhà thầu ký ngày 11/11/2017;

Căn cứ Quyết định số 695/QĐ-SYT ngày 17/11/2017 của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu của Gói thầu số 1 - Thuốc theo tên generic;

Hôm nay, ngày 18 tháng 11 năm 2017, tại Văn phòng Sở Y tế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, chúng tôi gồm:

Chủ đầu tư (bên A): SỞ Y TẾ TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Đại diện là Ông: Phạm Minh An, chức vụ : Giám đốc.
- Địa chỉ: Số 1, Phạm Văn Đồng, phường Phước Trung, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Điện thoại: 0254 3 811 942/0254 3 852 574, Fax : 0254 3807 182

Nhà thầu (bên B): CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN TÂY ÂU

- Đại diện là Ông : Trần Văn Đạt , chức vụ: Giám đốc.
- Địa chỉ: 2/67 Thiên Phước, Phường 9, Quận Tân Bình, Tp. HCM
- Điện thoại : 028.38660561/62, Fax : 028.38660563
- Tài khoản : 2011101740004 Tại Ngân hàng TMCP Quân Đội – CN Bắc Sài Gòn, Tp. HCM
- Mã số thuế : 0303218830

Hai bên thỏa thuận ký kết Thỏa thuận khung về việc cung cấp hàng hóa với các nội dung sau:

1. Phạm vi cung cấp, trị giá và số lượng hàng hóa

Hàng hóa, trị giá và số lượng hàng hóa cung cấp cho từng cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh được nêu chi tiết tại Danh mục trúng thầu gửi kèm cùng Quyết định số 695/QĐ-SYT ngày 17/11/2017 của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Bà Rịa



Vũng Tàu về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu của Gói thầu số 1 - Thuốc theo tên Generic.

Nhà thầu cam kết cung ứng trong trường hợp Sở Y tế có văn bản điều chuyển mặt hàng, số lượng mặt hàng trúng thầu giữa các đơn vị sử dụng. Việc cung cấp hàng hóa phải trên cơ sở hợp đồng và phụ lục hợp đồng được ký kết với từng đơn vị sử dụng.

Bên mời thầu được phép tăng hoặc giảm số lượng tối đa không quá 10% theo số lượng của từng mặt hàng trong hồ sơ mời thầu mà không có bất kỳ thay đổi nào về đơn giá hay điều kiện, điều khoản khác.

Đối với các thuốc trúng thầu thuộc Danh mục đấu thầu cấp quốc gia, Danh mục đấu thầu tập trung do BHXH Việt Nam thực hiện, thời gian thực hiện hợp đồng của các mặt hàng này với các nhà thầu trúng sẽ kết thúc tại thời điểm Kết quả lựa chọn nhà thầu và thỏa thuận khung được công bố trên trang thông tin điện tử Bộ Y tế, BHXH Việt Nam nhưng không quá 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

Đối với các mặt hàng thuốc thuộc Danh mục đàm phán giá cấp quốc gia, giá thuốc cung ứng cho các cơ sở y tế sẽ được điều chỉnh theo kết quả đàm phán quốc gia được công bố trên nguyên tắc giá thuốc cung ứng không được vượt giá thuốc trúng thầu thông qua đàm phán giá.

2. Về chất lượng hàng hóa

Nhà thầu đảm bảo cung ứng hàng hóa đúng chất lượng trong hồ sơ dự thầu và hợp đồng đã ký với các đơn vị sử dụng.

3. Về số đăng ký lưu hành

Nhà thầu cung ứng hàng hóa phải có số đăng ký lưu hành như trong hồ sơ dự thầu. Trong thời gian thực hiện hợp đồng, trường hợp số đăng ký trong hồ sơ dự thầu hết hiệu lực và mặt hàng đó được Cục Quản lý Dược gia hạn số đăng ký hoặc cấp số đăng ký mới, nhà thầu phải gửi văn bản đề nghị được thay số đăng ký và cung cấp các tài liệu liên quan đến số đăng ký của mặt hàng đó đến Bên mời thầu.

4. Thời gian, địa điểm giao hàng:

- Hàng hóa được giao nhiều đợt trong năm theo dự trù của cơ sở khám, chữa bệnh theo đúng các điều khoản mà nhà thầu cam kết trong hồ sơ dự thầu.

- Trong thời gian 48-72 giờ sau khi nhận được đơn đặt hàng nhà thầu sẽ cung cấp đủ các mặt hàng theo yêu cầu của của cơ sở khám chữa bệnh và giao tại kho của các đơn vị này.

5. Điều kiện giao hàng:

- Hàng hoá được giao nhận phải có hoá đơn chứng từ hợp lệ, hoá đơn phải ghi đầy đủ lô sản xuất, hạn sử dụng. Hãng sản xuất và nước sản xuất phải đúng với thông báo kết quả trúng thầu.

- Hàng hóa phải được đóng gói, bao bì cẩn thận khi giao hàng, còn đầy đủ nhãn mác, tem, không được cạo sửa, tẩy xóa.

6. Hình thức và thời gian thực hiện hợp đồng

- Hình thức thực hiện hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá cố định.
- Thời gian thực hiện hợp đồng: Từ ngày 20/11/2017 đến ngày 30/11/2018.

Đối với các thuốc có mã số trong hồ sơ mời thầu là G30431, G30436, G30438, G30441: thời gian thực hiện hợp đồng: Từ ngày 20/11/2017 đến ngày 31/12/2017.

7. Giá trị hợp đồng, phương thức và thời hạn thanh toán

- Giá trị hợp đồng : 1.350.352.500 Đồng

Số tiền bằng chữ: Một tỷ, ba trăm năm mươi triệu, ba trăm năm mươi hai ngàn năm trăm đồng

Số lượng trúng thầu là số lượng dự kiến sử dụng, số lượng thực tế sẽ được cung cấp theo yêu cầu sử dụng khám và điều trị cho bệnh nhân. Nhà thầu được thanh toán trên cơ sở khối lượng hàng hóa thực tế đã cung cấp.

- Phương thức, thời hạn thanh toán:

+ Phương thức thanh toán: Bên mua thanh toán cho bên bán bằng chuyển khoản.

+ Thời hạn thanh toán: tối thiểu là 60 ngày kể từ ngày nhận hàng. Trong hợp đồng phải ghi cụ thể thời hạn thanh toán.

8. Trách nhiệm của Bên A

- Chỉ đạo các đơn vị sử dụng thực hiện đúng các điều, khoản theo hợp đồng đã ký kết giữa Nhà thầu và đơn vị sử dụng;

- Phối hợp với nhà thầu và các đơn vị sử dụng để giải quyết các vấn đề chưa thống nhất giữa nhà thầu và đơn vị sử dụng.

- Thực hiện việc điều chuyển số lượng các mặt hàng trúng thầu giữa các đơn vị; thông báo kết quả điều chuyển số lượng cho các đơn vị và nhà thầu có mặt hàng được điều chuyển.

9. Trách nhiệm của Bên B

- Thực hiện theo đúng quy định tại các nội dung nêu trong Thỏa thuận này và cam kết trong hồ sơ dự thầu.

- Ký hợp đồng mua bán với các đơn vị sử dụng và thực hiện bảo đảm thực hiện hợp đồng theo quy định.

- Ký hợp đồng cung ứng những mặt hàng đã trúng thầu với các cơ sở y tế tư nhân trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu có ký hợp đồng khám bảo hiểm y tế với cơ quan Bảo hiểm xã hội tỉnh khi các đơn vị này có yêu cầu.

- Khi có vấn đề phát sinh nhà thầu phải cử đại diện trực tiếp đến làm việc với đơn vị sử dụng hoặc Bên mời thầu để giải quyết, trường hợp nhà thầu không thể cử đại diện làm việc trực tiếp thì phải có văn bản trả lời cho đơn vị sử dụng hoặc Bên

321,
ĐNG
Ổ PH.
VÀ PH.
Y
7-T.P.V

mời thầu và phải xác định rõ cách giải quyết, thời gian cam kết thực hiện nội dung giải quyết.

- Thời gian giải quyết 07 ngày kể từ thời điểm nhận thông báo của đơn vị sử dụng hoặc Bên mời thầu. Sau thời gian nêu trên, nếu Nhà thầu không đến làm việc hoặc không có văn bản trả lời thì đơn vị sử dụng hoặc Bên mời thầu sẽ đơn phương giải quyết và mọi thiệt hại phát sinh Nhà thầu phải chịu trách nhiệm.

10. Trách nhiệm của cơ sở khám chữa bệnh

- Thực hiện thương thảo và ký hợp đồng với các Nhà thầu theo kết quả trúng thầu của Bên mời thầu.

- Chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các quy định liên quan tại Thỏa thuận này.

- Thanh toán cho nhà thầu theo đúng cam kết nêu trong hợp đồng.

- Chủ động phối hợp với Nhà thầu giải quyết những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng đã ký kết.

11. Các nội dung khác

Nhà thầu phải thực hiện các nội dung cam kết trong hồ sơ dự thầu:

- Cung ứng đủ, đúng chủng loại, mẫu mã, chất lượng các mặt hàng đã trúng thầu, đúng giá trúng thầu đã được phê duyệt, không để thiếu hàng, đúng tiến độ giao hàng.

- Giá thuốc dự thầu không cao hơn giá bán buôn kê khai hoặc kê khai lại đang còn hiệu lực (trên Website Cục Quản lý Dược - Bộ Y tế tính đến thời điểm đóng thầu) và thực hiện giảm giá sử dụng tại các cơ sở y tế của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đồng lúc nếu có áp dụng chính sách này đối với bất kỳ đơn vị khác.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng cung ứng thuốc, nếu mặt hàng thuốc do nhà thầu cung ứng được kê khai lại giá thuốc với Bộ Y tế (Cục Quản lý Dược) mà giá thuốc kê khai lại thấp hơn giá trúng thầu thì nhà thầu phải điều chỉnh giá thuốc cho các đơn vị bằng (hoặc thấp hơn) giá kê khai lại tính từ thời điểm được Bộ Y tế (Cục Quản lý Dược) xác nhận kê khai.

- Đảm bảo còn hạn sử dụng: Hạn sử dụng còn lại của thuốc trúng thầu tính từ thời điểm thuốc cung ứng cho cơ sở y tế phải bảo đảm tối thiểu còn 06 tháng đối với thuốc có hạn dùng từ 02 năm trở lên; 03 tháng đối với thuốc có hạn dùng từ 01 đến dưới 02 năm; 1/4 hạn dùng đối với thuốc có hạn dùng dưới 01 năm.

- Trong thời gian 48-72 giờ sau khi nhận được đơn đặt hàng sẽ cung cấp đủ các mặt hàng theo yêu cầu của bên mời thầu tại các cơ sở y tế của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Riêng đối với hàng hóa trúng thầu dùng đột xuất cho cấp cứu, chống dịch ... bắt buộc giao hàng tại kho bên mua không quá 24 giờ.

- Thu hồi hàng hóa trong trường hợp đã giao nhưng không bảo đảm chất lượng hoặc có thông báo thu hồi của cơ quan có thẩm quyền mà nguyên nhân không do lỗi của Bên mời thầu hay đơn vị sử dụng. Chịu mọi chi phí cho việc kiểm tra chất lượng hàng hóa trong quá trình cung ứng tại các cơ sở khám, chữa bệnh.



12. Bồi thường thiệt hại do vi phạm Hợp đồng

- Trong trường hợp vì lý do khách quan, nhà thầu không cung ứng đủ hàng hóa theo hợp đồng, nhà thầu phải bồi thường để các cơ sở y tế chủ động nguồn thuốc thay thế đảm bảo công tác khám và điều trị cho phần nội dung không thực hiện hợp đồng của nhà thầu. Việc bồi thường thực hiện theo yêu cầu của hồ sơ mời thầu, Chương VII, Điều kiện cụ thể của hợp đồng.

- Trường hợp nhà thầu đơn phương chấm dứt hợp đồng nhưng không có lý do phá sản hoặc trường hợp bất khả kháng qui định trong điều kiện chung của hợp đồng thì xem như nhà thầu vi phạm hợp đồng, Sở Y tế sẽ xử lý theo quy định hiện hành.

13. Giải quyết tranh chấp:

- Cơ sở khám chữa bệnh và nhà thầu phải cố gắng giải quyết tranh chấp thông qua đàm phán trực tiếp về những bất đồng hay tranh chấp nảy sinh giữa 2 bên và có liên quan đến hợp đồng.

- Nếu sau 30 ngày kể từ ngày các cuộc đàm phán trực tiếp mà Sở Y tế, cơ sở khám chữa bệnh và nhà thầu không thể giải quyết tranh chấp trong hợp đồng thì một trong hai bên có thể yêu cầu đưa việc tranh chấp lên toà án giải quyết.

Thỏa thuận khung có hiệu lực kể từ ngày ký đến ngày thanh lý hợp đồng và là cơ sở để các cơ sở khám chữa bệnh trực tiếp ký hợp đồng mua bán thuốc với nhà thầu.

Thỏa thuận khung được lập thành 04 bộ có giá trị pháp lý như nhau, Sở Y tế giữ 02 bộ, nhà thầu giữ 02 bộ.

**ĐẠI DIỆN BÊN A
GIÁM ĐỐC**



Phạm Minh An

**ĐẠI DIỆN BÊN B
GIÁM ĐỐC**



Trần Văn Đạt



BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ SẢN PHẨM TRÚNG THẦU

THUỐC THEO TÊN GENERIC THEO ĐỊNH TRÚNG THẦU SỐ 69/5/QĐ-SYT CỦA SỞ Y TẾ NGÀY 17/11/2017

CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN TÂY ÂU

STT	STT trong Hồ sơ mới thầu	Hoạt chất	Tên hàng hóa dự thầu	Tên hàng hóa dự thầu sau điều chỉnh	SDK hoặc số GPNK	Hàm lượng	Dạng bào chế	Dạng trình bày	Đường dùng	Đơn vị tính	Hàng sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Giá trúng thầu	Số lượng trúng thầu	Thành tiền
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
Nhóm 1																
1	197	Ampicillin Sodium Subbacam sodium	ALIA POWER		VN-19857-16	1g0,5g	bột pha tiêm		Tiêm	lọ	S.C. Antibioice S.A.	Romania	Hộp 50 lọ bột pha tiêm	62.000	8.000	496.000,000
TỔNG CỘNG														1.00	496.000,000	

Nhóm 3																
2	188	Amoxicillin Subbacam	UNAMIOC		VD-20742-14	500mg/500mg	viên nén bao phim		Uống	Viên	Công ty cổ phần dược phẩm Hà Tây	Việt Nam	Hộp 3 vỉ x 5 viên nén bao phim	7.250	28.050	203.362,500
3	325	Metronidazol	CINDEM		VD-17242-12	500mg/100mg	viên		Viên đặt âm đạo	Viên	Công ty cổ phần Dược phẩm và sinh học y tế	Việt Nam	Hộp 1 vỉ x 14 viên đơn	5.000	49.000	245.000,000
4	374	Ofloxacin	CINEPARK		VD-22583-15	400mg	viên nén bao phim		Uống	Viên	Công ty cổ phần dược - vật tư y tế Thanh Hoá	Việt Nam	Hộp 10 vỉ x 10 viên nén bao phim	900	75.100	67.590,000
5	948	Natri chondroitin sulfat Retinol palmitat Cholin hydrochlorat Riboflavin (vitamin B2) Thiamin hydrochlorid (vitamin B1)	TOBIWEL		GC-0218-13	120mg/2000IU/125mg/6mg/30mg	viên nang		Uống	Viên	Công ty cổ phần dược phẩm Hà Tây	Việt Nam	Hộp 10 vỉ x 10 viên nang	1.800	188.000	338.400,000
TỔNG CỘNG														4.00	854.352,500	
TỔNG CỘNG														5,00	1.350.352,500	

UBND TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU
SỞ Y TẾ BÀ RỊA - VŨNG TÀU

KQ-5A1

CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN TÂY ÂU

STT	STT trong Hồ sơ mời thầu	Loại chất	Tên hàng hóa dự thầu	Tên hàng hóa dự thầu sau điều chỉnh	SDK hoặc số GPNK	Hàm lượng	Dạng bao chề	Dạng trình bày	Đường đùng	Đơn vị tính	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Giá trưng thầu	Số lượng trưng thầu	Thành tiền
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)

Ngày Tháng Năm 2017

CHỦ ĐẦU TƯ


Phạm Minh An

THỎA THUẬN KHUNG

Gói thầu số 1 - Thuốc theo tên generic

Số 01/2017/...113.../TTK-SYT

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc hội;
Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ biên bản thương thảo hợp đồng Gói thầu số 1- thuốc theo tên generic số 01/...113.../2017/BBTT-DTT đã được Sở Y tế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và nhà thầu ký ngày 11/11/2017;

Căn cứ Quyết định số 695/QĐ-SYT ngày 17/11/2017 của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu của Gói thầu số 1 - Thuốc theo tên generic;

Hôm nay, ngày 18 tháng 11 năm 2017, tại Văn phòng Sở Y tế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, chúng tôi gồm:

Chủ đầu tư (bên A): SỞ Y TẾ TỈNH BÀ RIJA - VŨNG TÀU

- Đại diện là Ông: Phạm Minh An, chức vụ : Giám đốc.
- Địa chỉ: Số 1, Phạm Văn Đồng, phường Phước Trung, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.
- Điện thoại: 0254 3 811 942/0254 3 852 574, Fax : 0254 3807 182

Nhà thầu (bên B): CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG CPC1 – CHI NHÁNH TP. HỒ CHÍ MINH

- Địa chỉ : 297/24A, Lý Thường Kiệt, Phường 15, Quận 11, TP. Hồ Chí Minh
- Điện thoại: 028.38.669.590 – 028.38.663.078
- Fax: 028.38.685.713
- Tài khoản số: 115000006966 tại Ngân hàng TMCP Công thương chi nhánh Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

- Mã số thuế : 0100108536-008
- Người đại diện: **ĐS. NGUYỄN TRÍ LÝ**
- Chức vụ: Giám đốc chi nhánh
- Giấy ủy quyền số **695/UQ-CPC1** ngày 20 tháng 09 năm 2017.

Hai bên thỏa thuận ký kết Thỏa thuận khung về việc cung cấp hàng hóa với các nội dung sau:

1. Phạm vi cung cấp, trị giá và số lượng hàng hóa

Hàng hóa, trị giá và số lượng hàng hóa cung cấp cho từng cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh được nêu chi tiết tại Danh mục trúng thầu gửi kèm cùng Quyết định số 695/QĐ-SYT ngày 17/11/2017 của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu của Gói thầu số 1 - Thuốc theo tên Generic.

Nhà thầu cam kết cung ứng trong trường hợp Sở Y tế có văn bản điều chuyển mặt hàng, số lượng mặt hàng trúng thầu giữa các đơn vị sử dụng. Việc cung cấp hàng hóa phải trên cơ sở hợp đồng và phụ lục hợp đồng được ký kết với từng đơn vị sử dụng.

Bên mời thầu được phép tăng hoặc giảm số lượng tối đa không quá 10% theo số lượng của từng mặt hàng trong hồ sơ mời thầu mà không có bất kỳ thay đổi nào về đơn giá hay điều kiện, điều khoản khác.

Đối với các thuốc trúng thầu thuộc Danh mục đấu thầu cấp quốc gia, Danh mục đấu thầu tập trung do BHXH Việt Nam thực hiện, thời gian thực hiện hợp đồng của các mặt hàng này với các nhà thầu trúng sẽ kết thúc tại thời điểm Kết quả lựa chọn nhà thầu và thỏa thuận khung được công bố trên trang thông tin điện tử Bộ Y tế, BHXH Việt Nam nhưng không quá 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.



Đối với các mặt hàng thuộc Danh mục đàm phán giá cấp quốc gia, giá thuốc cung ứng cho các cơ sở y tế sẽ được điều chỉnh theo kết quả đàm phán quốc gia được công bố trên nguyên tắc giá thuốc cung ứng không được vượt giá thuốc trúng thầu thông qua đàm phán giá.

2. Về chất lượng hàng hóa

Nhà thầu đảm bảo cung ứng hàng hóa đúng chất lượng trong hồ sơ dự thầu và hợp đồng đã ký với các đơn vị sử dụng.

3. Về số đăng ký lưu hành

Nhà thầu cung ứng hàng hóa phải có số đăng ký lưu hành như trong hồ sơ dự thầu. Trong thời gian thực hiện hợp đồng, trường hợp số đăng ký trong hồ sơ dự thầu hết hiệu lực và mặt hàng đó được Cục Quản lý Dược gia hạn số đăng ký hoặc cấp số đăng ký mới, nhà thầu phải gửi văn bản đề nghị được thay số đăng ký và cung cấp các tài liệu liên quan đến số đăng ký của mặt hàng đó đến Bên mời thầu.

4. Thời gian, địa điểm giao hàng:

- Hàng hóa được giao nhiều đợt trong năm theo dự trù của cơ sở khám, chữa bệnh theo đúng các điều khoản mà nhà thầu cam kết trong hồ sơ dự thầu.

- Trong thời gian 48-72 giờ sau khi nhận được đơn đặt hàng nhà thầu sẽ cung cấp đủ các mặt hàng theo yêu cầu của cơ sở khám chữa bệnh và giao tại kho của các đơn vị này.

5. Điều kiện giao hàng:

- Hàng hoá được giao nhận phải có hoá đơn chứng từ hợp lệ, hoá đơn phải ghi đầy đủ lô sản xuất, hạn sử dụng. Hãng sản xuất và nước sản xuất phải đúng với thông báo kết quả trúng thầu.

- Hàng hóa phải được đóng gói, bao bì cẩn thận khi giao hàng, còn đầy đủ nhãn mác, tem, không được cạo sửa, tẩy xóa.

6. Hình thức và thời gian thực hiện hợp đồng

- Hình thức thực hiện hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá cố định.

- Thời gian thực hiện hợp đồng: Từ ngày 20/11/2017 đến ngày 30/11/2018.

Đối với các thuốc có mã số trong hồ sơ mời thầu là G30431, G30436, G30438, G30441: thời gian thực hiện hợp đồng: Từ ngày 20/11/2017 đến ngày 31/12/2017.

7. Giá trị hợp đồng, phương thức và thời hạn thanh toán

- Giá trị hợp đồng: **21.675.395.255 đồng.**

Số tiền bằng chữ: Hai mươi một tỷ sáu trăm bảy mươi lăm triệu ba trăm chín mươi lăm ngàn hai trăm năm mươi lăm đồng.

Số lượng trúng thầu là số lượng dự kiến sử dụng, số lượng thực tế sẽ được cung cấp theo yêu cầu sử dụng khám và điều trị cho bệnh nhân. Nhà thầu được thanh toán trên cơ sở khối lượng hàng hóa thực tế đã cung cấp.

- Phương thức, thời hạn thanh toán:

+ Phương thức thanh toán: Bên mua thanh toán cho bên bán bằng chuyển khoản.

+ Thời hạn thanh toán: tối thiểu là 60 ngày kể từ ngày nhận hàng. Trong hợp đồng phải ghi cụ thể thời hạn thanh toán.

8. Trách nhiệm của Bên A

- Chỉ đạo các đơn vị sử dụng thực hiện đúng các điều, khoản theo hợp đồng đã ký kết giữa Nhà thầu và đơn vị sử dụng;

- Phối hợp với nhà thầu và các đơn vị sử dụng để giải quyết các vấn đề chưa thống nhất giữa nhà thầu và đơn vị sử dụng.

- Thực hiện việc điều chuyển số lượng các mặt hàng trúng thầu giữa các đơn vị; thông báo kết quả điều chuyển số lượng cho các đơn vị và nhà thầu có mặt hàng được điều chuyển.

9. Trách nhiệm của Bên B

- Thực hiện theo đúng quy định tại các nội dung nêu trong Thỏa thuận này và cam kết trong hồ sơ dự thầu.

- Ký hợp đồng mua bán với các đơn vị sử dụng và thực hiện bảo đảm thực hiện hợp đồng theo quy định.

- Ký hợp đồng cung ứng những mặt hàng đã trúng thầu với các cơ sở y tế tư nhân trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu có ký hợp đồng khám bảo hiểm y tế với cơ quan Bảo hiểm xã hội tỉnh khi các đơn vị này có yêu cầu.

- Khi có vấn đề phát sinh nhà thầu phải cử đại diện trực tiếp đến làm việc với đơn vị sử dụng hoặc Bên mời thầu để giải quyết, trường hợp nhà thầu không thể cử đại diện làm việc trực tiếp thì phải có văn bản trả lời cho đơn vị sử dụng hoặc Bên mời thầu và phải xác định rõ cách giải quyết, thời gian cam kết thực hiện nội dung giải quyết.

- Thời gian giải quyết 07 ngày kể từ thời điểm nhận thông báo của đơn vị sử dụng hoặc Bên mời thầu. Sau thời gian nêu trên, nếu Nhà thầu không đến làm việc hoặc không có văn bản trả lời thì đơn vị sử dụng hoặc Bên mời thầu sẽ đơn phương giải quyết và mọi thiệt hại phát sinh Nhà thầu phải chịu trách nhiệm.

10. Trách nhiệm của cơ sở khám chữa bệnh

- Thực hiện thương thảo và ký hợp đồng với các Nhà thầu theo kết quả trúng thầu của Bên mời thầu.

- Chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các quy định liên quan tại Thỏa thuận này.

- Thanh toán cho nhà thầu theo đúng cam kết nêu trong hợp đồng.

- Chủ động phối hợp với Nhà thầu giải quyết những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng đã ký kết.

11. Các nội dung khác

Nhà thầu phải thực hiện các nội dung cam kết trong hồ sơ dự thầu:

- Cung ứng đủ, đúng chủng loại, mẫu mã, chất lượng các mặt hàng đã trúng thầu, đúng giá trúng thầu đã được phê duyệt, không để thiếu hàng, đúng tiến độ giao hàng.

- Giá thuốc dự thầu không cao hơn giá bán buôn kê khai hoặc kê khai lại đang còn hiệu lực (trên Website Cục Quản lý Dược - Bộ Y tế tính đến thời điểm đóng thầu) và thực hiện giảm giá sử dụng tại các cơ sở y tế của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đồng lúc nếu có áp dụng chính sách này đối với bất kỳ đơn vị khác.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng cung ứng thuốc, nếu mặt hàng thuốc do nhà thầu cung ứng được kê khai lại giá thuốc với Bộ Y tế (Cục Quản lý Dược) mà giá thuốc kê khai lại thấp hơn giá trúng thầu thì nhà thầu phải điều chỉnh giá thuốc cho các đơn vị bằng (hoặc thấp hơn) giá kê khai lại tính từ thời điểm được Bộ Y tế (Cục Quản lý Dược) xác nhận kê khai.

- Đảm bảo còn hạn sử dụng: Hạn sử dụng còn lại của thuốc trúng thầu tính từ thời điểm thuốc cung ứng cho cơ sở y tế phải bảo đảm tối thiểu còn 06 tháng đối với thuốc có hạn dùng từ 02 năm trở lên; 03 tháng đối với thuốc có hạn dùng từ 01 đến dưới 02 năm; 1/4 hạn dùng đối với thuốc có hạn dùng dưới 01 năm.

- Trong thời gian 48-72 giờ sau khi nhận được đơn đặt hàng sẽ cung cấp đủ các mặt hàng theo yêu cầu của bên mời thầu tại các cơ sở y tế của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Riêng đối với hàng hóa trúng thầu dùng đột xuất cho cấp cứu, chống dịch ... bắt buộc giao hàng tại kho bên mua không quá 24 giờ.

- Thu hồi hàng hóa trong trường hợp đã giao nhưng không bảo đảm chất lượng hoặc có thông báo thu hồi của cơ quan có thẩm quyền mà nguyên nhân không do lỗi của Bên mời thầu hay đơn vị sử dụng. Chịu mọi chi phí cho việc kiểm tra chất lượng hàng hóa trong quá trình cung ứng tại các cơ sở khám, chữa bệnh.

12. Bồi thường thiệt hại do vi phạm Hợp đồng

- Trong trường hợp vì lý do khách quan, nhà thầu không cung ứng đủ hàng hóa theo hợp đồng, nhà thầu phải bồi thường để các cơ sở y tế chủ động nguồn thuốc thay thế đảm bảo công tác khám và điều trị cho phần nội dung không thực hiện hợp đồng của nhà thầu. Việc bồi thường thực hiện theo yêu cầu của hồ sơ mời thầu, Chương VII, Điều kiện cụ thể của hợp đồng.

- Trường hợp nhà thầu đơn phương chấm dứt hợp đồng nhưng không có lý do phá sản hoặc trường hợp bất khả kháng qui định trong điều kiện chung của hợp đồng thì xem như nhà thầu vi phạm hợp đồng, Sở Y tế sẽ xử lý theo quy định hiện hành.

13. Giải quyết tranh chấp:

- Cơ sở khám chữa bệnh và nhà thầu phải cố gắng giải quyết tranh chấp thông qua đàm phán trực tiếp về những bất đồng hay tranh chấp nảy sinh giữa 2 bên và có liên quan đến hợp đồng.

- Nếu sau 30 ngày kể từ ngày các cuộc đàm phán trực tiếp mà Sở Y tế, cơ sở khám chữa bệnh và nhà thầu không thể giải quyết tranh chấp trong hợp đồng thì một trong hai bên có thể yêu cầu đưa việc tranh chấp lên toà án giải quyết.

Thỏa thuận khung có hiệu lực kể từ ngày ký đến ngày thanh lý hợp đồng và là cơ sở để các cơ sở khám chữa bệnh trực tiếp ký hợp đồng mua bán thuốc với nhà thầu.

Thỏa thuận khung được lập thành 04 bộ có giá trị pháp lý như nhau, Sở Y tế giữ 02 bộ, nhà thầu giữ 02 bộ.

**ĐẠI DIỆN BÊN A
GIÁM ĐỐC**



Phạm Minh An

**ĐẠI DIỆN BÊN B
GIÁM ĐỐC**



DS. Nguyễn Trí Lý

UBND TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU
SỞ Y TẾ BÀ RỊA - VŨNG TÀU

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ SẢN PHẨM TRÚNG THẦU

THUỐC THEO TÊN GENERIC THEO QUYẾT ĐỊNH TRÚNG THẦU SỐ 695/QĐ-SYT CỦA SỞ Y TẾ NGÀY 17/11/2017

CÔNG TY CP DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG CPCI

STT	STT trong Hồ sơ mời thầu	Hoạt chất	Tên hàng hóa dự thầu	Tên hàng hóa dự thầu sau điều chỉnh	SDK hoặc số GPNK	Hàm lượng	Dạng bào chế	Dạng trình bày	Đường dùng	Đơn vị tính	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Giá trúng thầu	Số lượng trúng thầu	Thành tiền
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(14)	(15)	(16)	(17)
Nhóm 1															
1	2	Bupivacain	BUPIVACAINE FOR SPINAL ANAESTHESIA AGUETTANT 5MG/ML		VN-18612-15	0,5%	dung dịch tiêm tủy sống	4ml	Tiêm	ống	DELPHAR M. TOURS (XUẤT XUỐNG AGUETTA NT)	H/10	37,360	6,153	229,950,800
2	4	Etiomidate	Etiomidate Lipuro		VN-10697-10 (GIA HAN ĐEN 30/12/2017)	2mg/ml	nhu dịch tiêm truyền	10ml	Tiêm truyền	ống	B. Braun Melsungen	H/10	120,000	6,10	73,320
3	16	Morphin sulfate	Morphin sulfas WZF 0,1% Spinal		96/2016-N	1mg/ml	dung dịch tiêm	2ml	Tiêm	ống	Warsaw	H/10 ống	78,750	470	36,127,500
4	40	Ketoprofen	Isofenal		20767/QLD-KD	100mg/2ml	dung dịch tiêm	2ml	Tiêm	ống	Esseti	H/6 ống	33,000	7,000	231,000,000
5	41	Ketorolac	Kevindol		30mg/ml	30mg/ml	dung dịch tiêm	1ml	Tiêm	ống	Esseti	H/3 ống	33,000	6,000	198,000,000
6	76	Tenoxicam	Bart		20768/QLD-KD	20mg	viên nén bao phim		Uống	Viên	Special Product's Line S.P.A	H/30	7,400	223,000	1,650,200,000
7	114	Ebastine	Ebastine Normon 10mg		5684/QLD-KD	10mg	viên nén		Uống	Viên	Normon	H/20 viên	8,400	24,000	201,600,000
8	137	Ephedrin hydroclorid	Ephedrine Aguettant 30mg/ml		VN-19221-15	30mg/ml	dung dịch tiêm truyền tĩnh mạch	1ml	Tiêm	ống	Aguettant	H/10 ống	56,800	3,941	223,848,800
9	144	Nor- adrenalin (Nor epinephrin)	Levonor		VN-20117-16	1mg/ml	dung dịch tiêm truyền	4ml	Tiêm	ống	Warsaw	H/5 ống	52,660	6,983	367,724,780
10	219	Cefuroxim	Bio-dacef		VN-8460-09 (GIA HAN ĐEN 28/6/2017)	250mg	viên nén bao phim		Uống	Viên	Polpharma	H/10 viên	6,750	6,500	43,875,000
11	261	Cefotaxim	Biotax 2g IV		VN-18609-15	2g	bột pha tiêm		Tiêm	lọ	Reg. Jofre	H/10 lọ	58,000	8,000	464,000,000
12	277	Ceftazidim	Bioctum		VN-16858-13	1g	bột pha dung dịch tiêm		Tiêm	lọ	Polpharma	H/1 lọ	26,830	14,840	398,157,200
13	284	Cloxacilin	Syntarpen 1g		20766/QLD-KD	1g	bột pha tiêm		Tiêm	lọ	Tarchomin	H/1 lọ	60,000	5,600	336,000,000
14	390	Vancomycin*	Valacin 1000		VN-18787-15	1g	bột pha tiêm		Tiêm truyền	lọ	Reg. Jofre	H/1 lọ	106,200	2,900	307,980,000



CÔNG TY-CP DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG CPIC

STT	STT trong Hồ sơ mời thầu	Hoạt chất	Tên hàng hóa dự thầu	Tên hàng hóa dự thầu sau điều chỉnh	SDK hoặc số GPNK	Hàm lượng	Dạng bào chế	Dạng trình bày	Đường dùng	Đơn vị tính	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Giá trúng thầu	Số lượng trúng thầu	Tiền tiên
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
15	392	Vancomycin*	Valacin 500		VN-18788-15	500mg	bột pha tiêm		Tiêm truyền	lọ	Reig Jofre	Spain	H/1 lọ	62,100	400	24,840,000
16	468	Heparin	Heparin		VN-15617-12 (GIA HẠN ĐẾN 30/6/2018)	5000UI/ml	dung dịch tiêm	5ml	Tiêm	ống	Kotexmedica	Germany	H/25 lọ	105,000	12,800	1,344,000,000
17	517	Bisoprolol	Zentobiso 2.5mg		VN-17388-13	2.5mg	viên nén	*	Uống	Viên	Niche Generics	Ireland	H/28 viên nén	2,300	858,430	1,974,389,000
18	589	Valsartan	Valsacard		VN-17144-13	160mg	viên nén bao phim		Uống	Viên	Polfarmex	Poland	H/28 viên	8,800	33,640	296,032,000
19	613	Atorvastatin	Zentocor 40mg		VN-20475-17	40mg	viên nén bao phim		Uống	Viên	Pharmathen International	Greece	H/30 viên	9,500	21,000	199,500,000
20	644	Cerebrolysin	Cerebrolysin		QLSP-845-15	215.2mg/ml	dung dịch tiêm	10ml	Tiêm truyền	ống	Ever Neuro	Austria	H/5 ống	101,430	1,690	171,416,760
21	750	Pantoprazol	Pantasec 40mg		VN-19330-15	40mg	bột pha tiêm		Tiêm	lọ	Reig Jofre	Spain	H/1 lọ	72,000	5,750	414,000,000
22	862	Progesteron	Progesteron injecton 25mg/ml		VN-15619-12	25mg	thuốc tiêm	1ml	Tiêm	ống	Rotexmedica	Germany	H/10 ống	15,000	2,600	39,000,000
23	981	Methyl ergometrin	Methylergometrine Maleate injection 0.2mg		145/QLD-KD	0.2mg/ml	dung dịch tiêm	1ml	Tiêm	ống	Rotexmedica	Germany	H/10 ống	14,400	6,786	97,718,400
24	1064	Dung dịch Acid amin Glucose Lipofundin MCT/LCT	Nutriflex Lipid Peri		VN-19792-16	40g/80g/50g	nhũ tương tiêm truyền	1250ml	Tiêm truyền	Túi	B.Braun Melsungen	Germany	H/5 túi chai 3 ngăn	840,000	600	504,000,000
25	1065	Dung dịch Acid amin Glucose Lipofundin MCT/LCT	Nutriflex Lipid Special		VN-10696-10 (GIA HẠN ĐẾN 18/7/2017)	35.9g/90g/25g	Nhũ dịch tiêm truyền	625ml	Tiêm truyền	Túi	B.Braun Melsungen	Germany	H/5 túi	840,000	220	184,800,000
26	1067	Dung dịch Acid amin *dành cho bệnh nhân suy gan	Aminoplasmal Hepa 10%		VN-19791-16	10%	dung dịch tiêm truyền	500ml	Tiêm truyền	Chai	B.Braun Melsungen	Germany	H/10 chai	188,865	715	135,038,475
27	1082	Dung dịch dinh dưỡng chứa 40 g Acid amin, 80g glucose và chất điện giải *	Nutriflex Peri		VN-18157-14	40g/80g	dung dịch truyền tĩnh mạch	1000ml	Tiêm truyền	Túi 2 ngăn	B.Braun Medical	Switzerland	H/5 túi	404,670	1,320	534,164,400
TỔNG CỘNG														27,00	10,681,448,085	

Nhóm 2

28	279	Cefizoxim	Cefizoxime for IV injection		VN-19103-15	1g	bột pha tiêm		Tiêm	lọ	Swiss	Taiwan	H/10 lọ	38,700	4,100	158,670,000
29	817	Kẽm sulfat	Grazincure		VN-16776-13	10mg/5ml	dung dịch uống	100ml	Uống	Chai	Gracure	India	H/1 chai	29,000	4,590	133,110,000

UBND TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU
SỞ Y TẾ BÀ RỊA - VŨNG TÀU

KQ-5A1

CÔNG TY CP DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG CPC1

STT trong Hồ sơ mời thầu	Hoạt chất	Tên hàng hóa dự thầu	Tên hàng hóa dự thầu sau điều chỉnh	SDK hoặc số GPNK	Hàm lượng	Dạng bào chế	Dạng trình bày	Đường dùng	Đơn vị tính	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Giá trúng thầu	Số lượng trúng thầu	Thành tiền	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
Nhóm 3																
30	Cefoperazon sulbactam	Vibitazol		VD-19057-13	0,5g0,5g	bột pha tiêm		Tiêm	lọ	VCP	VN	H/10 lọ	9,820	22,500	220,950,000	
31	Cefotam	Cefotam 2g		VD-25320-16	2g	bột pha tiêm		Tiêm	lọ	VCP	VN	H/1 lọ	99,000	56,820	3,625,180,000	
32	Cefoxitin	Vicefoxitin 1g		VD-27146-17	1g	bột pha tiêm		Tiêm	lọ	VCP	VN	H/10 lọ	18,900	32,000	604,800,000	
33	Cefpirom	Cefpirom 1g		VD-19053-13	1g	bột pha tiêm		Tiêm	lọ	VCP	VN	H/1 lọ	41,400	20,000	828,000,000	
34	Oxacilin	Oxacilin 2g		VD-24895-16	2g	bột pha tiêm		Tiêm	lọ	VCP	VN	H/10 lọ	60,000	2,250	135,000,000	
35	Oxacilin	Oxacilin 1g		VD-15482-11 (GIA HẠN ĐẾN 17/10/2017)	1g	bột pha tiêm*		Tiêm	lọ	VCP	VN	H/10 lọ	30,000	5,620	168,600,000	
36	Imipenem Clastatin*	Vicmiasatin 1g		VD-22245-15	500mg/500mg	bột pha tiêm		Tiêm	lọ	VCP	VN	H/10 lọ	56,710	24,920	1,413,213,200	
37	Fluorouracil	UraciLSBK 250		QLDBB-524-15	250mg/5ml	dung dịch tiêm	5ml	Tiêm	lọ	Vidipha	VN	H/5 ống	23,300	600	13,980,000	
38	Fluorouracil	UraciLSBK 500		VD-27115-17	500mg/10ml	dung dịch tiêm	10ml	Tiêm	lọ	Vidipha	VN	H/5 ống	33,300	600	19,980,000	
39	Cefoperazon sulbactam	Vitabactam		VD-19060-13	1g 1g	bột pha tiêm		Tiêm	lọ	VCP	VN	H/10 lọ	9,820	5,000	49,100,000	
40	L-Omithine L-Aspartate	Povinea		VD-19952-13	2,5g/5ml	dung dịch tiêm	5ml	Tiêm	ống	Pharbacoo	VN	H/10 ống	45,000	280	12,600,000	
													TỔNG CỘNG	11.00	9,091,403,200	
Nhóm 5																
41	Flurbiprofen	Zemofen		VN-16718-13	100mg	viên nén bao phim		Uống	Viên	Nexus	Pakistan	H/30 viên	2,430	140,200	340,686,000	
42	Glyceryl trinitrat (Nitroglycerin)	Sustonit 6.5mg		5057/QLD-KD	6.5mg	viên nén		Uống	Viên	Warsaw	Poland	H/30 viên	3,800	282,280	1,072,664,000	
43	Natri hyaluronat	Butitec		VN-20598-17	1mg/ml	dung dịch nhỏ mắt	5ml	Nhỏ mắt	lọ	Dongkoo Bio.&Pharma	Korea	H/1 lọ	28,000	5,780	161,840,000	
44	Mecobalamin	Golvaska		VD-9179-09 (GIA HẠN ĐẾN 3/5/2018)	500mcg/ml	dung dịch tiêm		Tiêm	ống	CY INHH MTV 120 Armphaco	VN	H/10 ống ml	14,700	2,420	35,574,000	
													TỔNG CỘNG	4.00	1,610,764,000	
													TỔNG CỘNG	44.00	21,675,395,255	

UBND TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

SỞ Y TẾ BÀ RỊA - VŨNG TÀU

CÔNG TY CP DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG CPC1

STT	STT trong Hồ sơ mời thầu	Hoạt chất	Tên hàng hóa dự thầu	Tên hàng hóa dự thầu sau điều chỉnh	SDK hoặc số GP/NK	Hàm lượng	Dạng bào chế	Dạng trình bày	Đường dùng	Đơn vị tính	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Giá trị gói thầu	Số lượng gói thầu	Thành tiền
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)

Ngày *17* Tháng *11* Năm *2017*

CHỦ ĐẦU TƯ



Phạm Minh An

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THỎA THUẬN KHUNG

Gói thầu số 1 - Thuốc theo tên generic

Số 01/2017/..115.../TTK-SYT

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ biên bản thương thảo hợp đồng Gói thầu số 1- thuốc theo tên generic số 01/..115.../2017/BBTT- ĐTT đã được Sở Y tế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và nhà thầu ký ngày 11/11/2017;

Căn cứ Quyết định số 695/QĐ-SYT ngày 17/11/2017 của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu của Gói thầu số 1 - Thuốc theo tên generic;

Hôm nay, ngày 18 tháng 11 năm 2017, tại Văn phòng Sở Y tế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, chúng tôi gồm:

Chủ đầu tư (bên A): SỞ Y TẾ TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Đại diện là Ông: Phạm Minh An, chức vụ : Giám đốc.
- Địa chỉ: Số 1, Phạm Văn Đồng, phường Phước Trung, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.
- Điện thoại: 0254 3 811 942/0254 3 852 574, Fax : 0254 3807 182

Nhà thầu (bên B): CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM SOHACO MIỀN NAM

- Đại diện là Bà: **Lê Thị Minh Phương** , chức vụ: Giám Đốc
- Địa chỉ: 6/1 B2 – 6/1 B3 Tân Hóa, Phường 1, Quận 11, TP Hồ Chí Minh
- Điện thoại: 028 3960 7895 , Fax: 028 3960 7873
- Tài khoản : 6421201131847 tại Ngân hàng Agribank CN Hùng Vương – TP HCM
- Hoặc : 6222201002361 tại Ngân hàng Agribank CN Quận 5 – TP HCM
- Mã số thuế: 0308833501

Hai bên thỏa thuận ký kết Thỏa thuận khung về việc cung cấp hàng hóa với các nội dung sau:

1. Phạm vi cung cấp, trị giá và số lượng hàng hóa

Hàng hóa, trị giá và số lượng hàng hóa cung cấp cho từng cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh được nêu chi tiết tại Danh mục trúng thầu gửi kèm cùng

- Hàng hóa phải được đóng gói, bao bì cẩn thận khi giao hàng, còn đầy đủ nhãn mác, tem, không được cạo sửa, tẩy xóa.

6. Hình thức và thời gian thực hiện hợp đồng

- Hình thức thực hiện hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá cố định.

- Thời gian thực hiện hợp đồng: Từ ngày 20/11/2017 đến ngày 30/11/2018.

Đối với các thuốc có mã số trong hồ sơ mời thầu là G30431, G30436, G30438, G30441: thời gian thực hiện hợp đồng: Từ ngày 20/11/2017 đến ngày 31/12/2017.

7. Giá trị hợp đồng, phương thức và thời hạn thanh toán

- Giá trị hợp đồng: 6.109.940.500 VNĐ

Số tiền bằng chữ: Sáu tỷ, một trăm lẻ chín triệu, chín trăm bốn mươi ngàn, năm trăm đồng.

Số lượng trúng thầu là số lượng dự kiến sử dụng, số lượng thực tế sẽ được cung cấp theo yêu cầu sử dụng khám và điều trị cho bệnh nhân. Nhà thầu được thanh toán trên cơ sở khối lượng hàng hóa thực tế đã cung cấp.

- Phương thức, thời hạn thanh toán:

+ Phương thức thanh toán: Bên mua thanh toán cho bên bán bằng chuyển khoản.

+ Thời hạn thanh toán: tối thiểu là 60 ngày kể từ ngày nhận hàng. Trong hợp đồng phải ghi cụ thể thời hạn thanh toán.

8. Trách nhiệm của Bên A

- Chỉ đạo các đơn vị sử dụng thực hiện đúng các điều, khoản theo hợp đồng đã ký kết giữa Nhà thầu và đơn vị sử dụng;

- Phối hợp với nhà thầu và các đơn vị sử dụng để giải quyết các vấn đề chưa thống nhất giữa nhà thầu và đơn vị sử dụng.

- Thực hiện việc điều chuyển số lượng các mặt hàng trúng thầu giữa các đơn vị; thông báo kết quả điều chuyển số lượng cho các đơn vị và nhà thầu có mặt hàng được điều chuyển.

9. Trách nhiệm của Bên B

- Thực hiện theo đúng quy định tại các nội dung nêu trong Thỏa thuận này và cam kết trong hồ sơ dự thầu.

- Ký hợp đồng mua bán với các đơn vị sử dụng và thực hiện bảo đảm thực hiện hợp đồng theo quy định.

- Ký hợp đồng cung ứng những mặt hàng đã trúng thầu với các cơ sở y tế tư nhân trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu có ký hợp đồng khám bảo hiểm y tế với cơ quan Bảo hiểm xã hội tỉnh khi các đơn vị này có yêu cầu.

3833
NGI
PH
CPI
HA
ENN
TPH

- Khi có vấn đề phát sinh nhà thầu phải cử đại diện trực tiếp đến làm việc với đơn vị sử dụng hoặc Bên mời thầu để giải quyết, trường hợp nhà thầu không thể cử đại diện làm việc trực tiếp thì phải có văn bản trả lời cho đơn vị sử dụng hoặc Bên mời thầu và phải xác định rõ cách giải quyết, thời gian cam kết thực hiện nội dung giải quyết.

- Thời gian giải quyết 07 ngày kể từ thời điểm nhận thông báo của đơn vị sử dụng hoặc Bên mời thầu. Sau thời gian nêu trên, nếu Nhà thầu không đến làm việc hoặc không có văn bản trả lời thì đơn vị sử dụng hoặc Bên mời thầu sẽ đơn phương giải quyết và mọi thiệt hại phát sinh Nhà thầu phải chịu trách nhiệm.

10. Trách nhiệm của cơ sở khám chữa bệnh

- Thực hiện thương thảo và ký hợp đồng với các Nhà thầu theo kết quả trúng thầu của Bên mời thầu.

- Chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các quy định liên quan tại Thỏa thuận này.

- Thanh toán cho nhà thầu theo đúng cam kết nêu trong hợp đồng.

- Chủ động phối hợp với Nhà thầu giải quyết những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng đã ký kết.

11. Các nội dung khác

Nhà thầu phải thực hiện các nội dung cam kết trong hồ sơ dự thầu:

- Cung ứng đủ, đúng chủng loại, mẫu mã, chất lượng các mặt hàng đã trúng thầu, đúng giá trúng thầu đã được phê duyệt, không để thiếu hàng, đúng tiến độ giao hàng.

- Giá thuốc dự thầu không cao hơn giá bán buôn kê khai hoặc kê khai lại đang còn hiệu lực (trên Website Cục Quản lý dược - Bộ Y tế tính đến thời điểm đóng thầu) và thực hiện giảm giá sử dụng tại các cơ sở y tế của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đồng lúc nếu có áp dụng chính sách này đối với bất kỳ đơn vị khác.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng cung ứng thuốc, nếu mặt hàng thuốc do nhà thầu cung ứng được kê khai lại giá thuốc với Bộ Y tế (Cục Quản lý Dược) mà giá thuốc kê khai lại thấp hơn giá trúng thầu thì nhà thầu phải điều chỉnh giá thuốc cho các đơn vị bằng (hoặc thấp hơn) giá kê khai lại tính từ thời điểm được Bộ Y tế (Cục Quản lý Dược) xác nhận kê khai.

- Đảm bảo còn hạn sử dụng: Hạn sử dụng còn lại của thuốc trúng thầu tính từ thời điểm thuốc cung ứng cho cơ sở y tế phải bảo đảm tối thiểu còn 06 tháng đối với thuốc có hạn dùng từ 02 năm trở lên; 03 tháng đối với thuốc có hạn dùng từ 01 đến dưới 02 năm; 1/4 hạn dùng đối với thuốc có hạn dùng dưới 01 năm.

- Trong thời gian 48-72 giờ sau khi nhận được đơn đặt hàng sẽ cung cấp đủ các mặt hàng theo yêu cầu của bên mời thầu tại các cơ sở y tế của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Riêng đối với hàng hóa trúng thầu dùng đột xuất cho cấp cứu, chống dịch ... bắt buộc giao hàng tại kho bên mua không quá 24 giờ.



- Thu hồi hàng hóa trong trường hợp đã giao nhưng không bảo đảm chất lượng hoặc có thông báo thu hồi của cơ quan có thẩm quyền mà nguyên nhân không do lỗi của Bên mời thầu hay đơn vị sử dụng. Chịu mọi chi phí cho việc kiểm tra chất lượng hàng hóa trong quá trình cung ứng tại các cơ sở khám, chữa bệnh.

12. Bồi thường thiệt hại do vi phạm Hợp đồng

- Trong trường hợp vì lý do khách quan, nhà thầu không cung ứng đủ hàng hóa theo hợp đồng, nhà thầu phải bồi thường để các cơ sở y tế chủ động nguồn thuốc thay thế đảm bảo công tác khám và điều trị cho phần nội dung không thực hiện hợp đồng của nhà thầu. Việc bồi thường thực hiện theo yêu cầu của hồ sơ mời thầu, Chương VII, Điều kiện cụ thể của hợp đồng.

- Trường hợp nhà thầu đơn phương chấm dứt hợp đồng nhưng không có lý do phá sản hoặc trường hợp bất khả kháng qui định trong điều kiện chung của hợp đồng thì xem như nhà thầu vi phạm hợp đồng, Sở Y tế sẽ xử lý theo quy định hiện hành.

13. Giải quyết tranh chấp:

- Cơ sở khám chữa bệnh và nhà thầu phải cố gắng giải quyết tranh chấp thông qua đàm phán trực tiếp về những bất đồng hay tranh chấp nảy sinh giữa 2 bên và có liên quan đến hợp đồng.

- Nếu sau 30 ngày kể từ ngày các cuộc đàm phán trực tiếp mà Sở Y tế, cơ sở khám chữa bệnh và nhà thầu không thể giải quyết tranh chấp trong hợp đồng thì một trong hai bên có thể yêu cầu đưa việc tranh chấp lên toà án giải quyết.

Thỏa thuận khung có hiệu lực kể từ ngày ký đến ngày thanh lý hợp đồng và là cơ sở để các cơ sở khám chữa bệnh trực tiếp ký hợp đồng mua bán thuốc với nhà thầu.

Thỏa thuận khung được lập thành 04 bộ có giá trị pháp lý như nhau, Sở Y tế giữ 02 bộ, nhà thầu giữ 02 bộ.

ĐẠI DIỆN BÊN A
GIÁM ĐỐC



Phạm Minh An

ĐẠI DIỆN BÊN B
GIÁM ĐỐC



Lê Thị Minh Phương

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ SẢN PHẨM TRÚNG THẦU

THUỐC THEO TÊN GENERIC THEO QUYẾT ĐỊNH TRÚNG THẦU SỐ 695/QĐ-SYT CỦA SỞ Y TẾ NGÀY 17/11/2017

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM SOHACO MIỀN NAM

SST	SST trong Hồ sơ mới thầu	Hoạt chất	Tên hàng hóa dự thầu	Tên hàng hóa dự thầu sau điều chỉnh	SDK hoặc số GPNK	Hàm lượng	Dạng chế phẩm	Dạng trình bày	Đường dùng	Đơn vị tính	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Giá trúng thầu	Số lượng trúng thầu	Thành tiền	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	
Nhóm 1																	
1	682	Tyrothricin	Tyrosar Gel		VN-12229-11.GIA HAN 15/02/2018	01, g/100g	gel	5g	Bôi ngoài da	Tuyp	Engelhard Arzneimittel GmbH & Co.KG	Đức	Hộp 1 tuyp 5g gel	63,000	2,300	144,900,000	
														TỔNG CỘNG		1.00	144,900,000
Nhóm 3																	
2	521	Candesartan	Anduxitane		VD-25709-16	16mg	viên		Uống	Viên	Công ty CPDP Medisun	Việt Nam	Hộp 3 vỉ x 10 viên nén	1,900	811,475	1,541,802,500	
3	646	Choline alfoscerat	Willow		VD-22185-15	400mg	viên nang mềm		Uống	Viên nang mềm	Công ty CPDP Medisun	Việt Nam	Hộp 3 vỉ x 10 viên nang mềm	7,500	40,000	300,000,000	
4	667	Vinpocetin	Vinpocetin		VD-22486-15	10mg	viên nang mềm		Uống	Viên nang mềm	Công ty CPDP Medisun	Việt Nam	Hộp 3 vỉ x 10 viên nang mềm	1,150	557,400	641,010,000	
5	1120	Calcij lactat	Fucalmax		VD-26877-17	500mg	dung dịch uống	10ml	Uống	ống	Công ty CPDP Medisun	Việt Nam	Hộp 20 ống nhựa x10ml dung dịch uống	3,400	317,900	1,080,860,000	
6	1135	Vitamin B1 Vitamin B6 Vitamin B12	3B-Medi		VD-22915-15	125mg/25mg/250mcg	viên nang mềm		Uống	Viên nang mềm	Công ty CPDP Medisun	Việt Nam	Hộp 10 vỉ x 10 viên nang mềm	1,200	1,640,140	1,968,168,000	
														TỔNG CỘNG		5.00	5,531,840,500
Nhóm 5																	
7	1127	Mecobalamin	Ecomin OD Tablet		VN-19601-16	1500mcg	viên		Uống	Viên	M/S Windlas Biotech Limited	An Độ	Hộp 10 vỉ x 10 viên nén bao,phim	2,850	152,000	433,200,000	
														TỔNG CỘNG		1.00	433,200,000
														TỔNG CỘNG		7.00	6,109,940,500

UBND TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU
SỞ Y TẾ BÀ RỊA - VŨNG TÀU

KQ-5A1

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM SOHACO MIỀN NAM

STT (1)	STT trong Hồ sơ mời thầu (2)	Hạng chất (3)	Tên hàng hóa dự thầu (4)	Tên hàng hóa dự thầu sau điều chỉnh (5)	SBK hoặc số GPNK (6)	Hạng lượng (7)	Dạng bảo chế (8)	Dạng trình bày (9)	Đường dùng (10)	Đơn vị tính (11)	Hạng sản xuất (12)	Nước sản xuất (13)	Quy cách đóng gói (14)	Giá trúng thầu (15)	Số lượng trúng thầu (16)	Thành tiền (17)

Ngày *17* tháng *11* năm *2017*

CHỦ ĐẦU TƯ



(Ký ghi rõ họ tên)

Phạm Minh An

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THỎA THUẬN KHUNG

Gói thầu số 1 - Thuốc theo tên generic

Số 01/2017/...116.../TTK-SYT

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ biên bản thương thảo hợp đồng Gói thầu số 1- thuốc theo tên generic số 01/...116.../2017/BBTT- ĐTT đã được Sở Y tế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và nhà thầu ký ngày 11/11/2017;

Căn cứ Quyết định số 695/QĐ-SYT ngày 17/11/2017 của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu của Gói thầu số 1 - Thuốc theo tên generic;

Hôm nay, ngày 18 tháng 11 năm 2017, tại Văn phòng Sở Y tế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, chúng tôi gồm:

Chủ đầu tư (bên A): SỞ Y TẾ TỈNH BÀ RIJA - VŨNG TÀU

- Đại diện là Ông: Phạm Minh An, chức vụ : Giám đốc.
- Địa chỉ: Số 1, Phạm Văn Đồng, phường Phước Trung, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.
- Điện thoại: 0254 3 811 942/0254 3 852 574, Fax : 0254 3807 182

Nhà thầu (bên B): CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH THƯƠNG MẠI TÂN TRƯỜNG SINH

- Đại diện là Ông: Trần Văn Yên, chức vụ: Tổng giám đốc
- Địa chỉ: 192A Bạch Đằng, P. Chương Dương, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội
- VPGD: Số 2 ngõ 25 Bùi Huy Bích, P. Hoàng Liệt, Q. Hoàng Mai, Hà Nội
- Điện thoại: 02435 409 509, Fax: 02435 409 508
- Tài khoản: 1291 00000 43376 tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam – CN Hoàng Mai Hà Nội
- Mã ngân hàng: 01202033
- Mã số thuế: 0106312658

Hai bên thỏa thuận ký kết Thỏa thuận khung về việc cung cấp hàng hóa với các nội dung sau:

1. Phạm vi cung cấp, trị giá và số lượng hàng hóa



Hàng hóa, trị giá và số lượng hàng hóa cung cấp cho từng cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh được nêu chi tiết tại Danh mục trúng thầu gửi kèm cùng Quyết định số 695/QĐ-SYT ngày 17/11/2017 của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu của Gói thầu số 1 - Thuốc theo tên Generic.

Nhà thầu cam kết cung ứng trong trường hợp Sở Y tế có văn bản điều chuyển mặt hàng, số lượng mặt hàng trúng thầu giữa các đơn vị sử dụng. Việc cung cấp hàng hóa phải trên cơ sở hợp đồng và phụ lục hợp đồng được ký kết với từng đơn vị sử dụng.

Bên mời thầu được phép tăng hoặc giảm số lượng tối đa không quá 10% theo số lượng của từng mặt hàng trong hồ sơ mời thầu mà không có bất kỳ thay đổi nào về đơn giá hay điều kiện, điều khoản khác.

Đối với các thuốc trúng thầu thuộc Danh mục đấu thầu cấp quốc gia, Danh mục đấu thầu tập trung do BHXH Việt Nam thực hiện, thời gian thực hiện hợp đồng của các mặt hàng này với các nhà thầu trúng sẽ kết thúc tại thời điểm Kết quả lựa chọn nhà thầu và thỏa thuận khung được công bố trên trang thông tin điện tử Bộ Y tế, BHXH Việt Nam nhưng không quá 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

Đối với các mặt hàng thuốc thuộc Danh mục đàm phán giá cấp quốc gia, giá thuốc cung ứng cho các cơ sở y tế sẽ được điều chỉnh theo kết quả đàm phán quốc gia được công bố trên nguyên tắc giá thuốc cung ứng không được vượt giá thuốc trúng thầu thông qua đàm phán giá.

2. Về chất lượng hàng hóa

Nhà thầu đảm bảo cung ứng hàng hóa đúng chất lượng trong hồ sơ dự thầu và hợp đồng đã ký với các đơn vị sử dụng.

3. Về số đăng ký lưu hành

Nhà thầu cung ứng hàng hóa phải có số đăng ký lưu hành như trong hồ sơ dự thầu. Trong thời gian thực hiện hợp đồng, trường hợp số đăng ký trong hồ sơ dự thầu hết hiệu lực và mặt hàng đó được Cục Quản lý Dược gia hạn số đăng ký hoặc cấp số đăng ký mới, nhà thầu phải gửi văn bản đề nghị được thay số đăng ký và cung cấp các tài liệu liên quan đến số đăng ký của mặt hàng đó đến Bên mời thầu.

4. Thời gian, địa điểm giao hàng:

- Hàng hóa được giao nhiều đợt trong năm theo dự trù của cơ sở khám, chữa bệnh theo đúng các điều khoản mà nhà thầu cam kết trong hồ sơ dự thầu.

- Trong thời gian 48-72 giờ sau khi nhận được đơn đặt hàng nhà thầu sẽ cung cấp đủ các mặt hàng theo yêu cầu của của cơ sở khám chữa bệnh và giao tại kho của các đơn vị này.

5. Điều kiện giao hàng:

- Hàng hoá được giao nhận phải có hoá đơn chứng từ hợp lệ, hoá đơn phải ghi đầy đủ lô sản xuất, hạn sử dụng. Hãng sản xuất và nước sản xuất phải đúng với thông báo kết quả trúng thầu.

- Hàng hóa phải được đóng gói, bao bì cẩn thận khi giao hàng, còn đầy đủ nhãn mác, tem, không được cạo sửa, tẩy xóa.

6. Hình thức và thời gian thực hiện hợp đồng

- Hình thức thực hiện hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá cố định.

- Thời gian thực hiện hợp đồng: Từ ngày 20/11/2017 đến ngày 30/11/2018.

Đối với các thuốc có mã số trong hồ sơ mời thầu là G30431, G30436, G30438, G30441: thời gian thực hiện hợp đồng: Từ ngày 20/11/2017 đến ngày 31/12/2017.

7. Giá trị hợp đồng, phương thức và thời hạn thanh toán

- Giá trị hợp đồng: **2.263.840.030 đồng**

Số tiền bằng chữ: Hai tỷ, hai trăm sáu mươi ba triệu, tám trăm bốn mươi nghìn, không trăm ba mươi đồng.

Số lượng trúng thầu là số lượng dự kiến sử dụng, số lượng thực tế sẽ được cung cấp theo yêu cầu sử dụng khám và điều trị cho bệnh nhân. Nhà thầu được thanh toán trên cơ sở khối lượng hàng hóa thực tế đã cung cấp.

- Phương thức, thời hạn thanh toán:

+ Phương thức thanh toán: Bên mua thanh toán cho bên bán bằng chuyển khoản.

+ Thời hạn thanh toán: tối thiểu là 60 ngày kể từ ngày nhận hàng. Trong hợp đồng phải ghi cụ thể thời hạn thanh toán.

8. Trách nhiệm của Bên A

- Chỉ đạo các đơn vị sử dụng thực hiện đúng các điều, khoản theo hợp đồng đã ký kết giữa Nhà thầu và đơn vị sử dụng;

- Phối hợp với nhà thầu và các đơn vị sử dụng để giải quyết các vấn đề chưa thống nhất giữa nhà thầu và đơn vị sử dụng.

- Thực hiện việc điều chuyển số lượng các mặt hàng trúng thầu giữa các đơn vị; thông báo kết quả điều chuyển số lượng cho các đơn vị và nhà thầu có mặt hàng được điều chuyển.

9. Trách nhiệm của Bên B

- Thực hiện theo đúng quy định tại các nội dung nêu trong Thỏa thuận này và cam kết trong hồ sơ dự thầu.

- Ký hợp đồng mua bán với các đơn vị sử dụng và thực hiện bảo đảm thực hiện hợp đồng theo quy định.

- Ký hợp đồng cung ứng những mặt hàng đã trúng thầu với các cơ sở y tế tư nhân trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu có ký hợp đồng khám bảo hiểm y tế với cơ quan Bảo hiểm xã hội tỉnh khi các đơn vị này có yêu cầu.

- Khi có vấn đề phát sinh nhà thầu phải cử đại diện trực tiếp đến làm việc với đơn vị sử dụng hoặc Bên mời thầu để giải quyết, trường hợp nhà thầu không thể cử đại diện làm việc trực tiếp thì phải có văn bản trả lời cho đơn vị sử dụng hoặc Bên mời thầu và phải xác định rõ cách giải quyết, thời gian cam kết thực hiện nội dung giải quyết.

- Thời gian giải quyết 07 ngày kể từ thời điểm nhận thông báo của đơn vị sử dụng hoặc Bên mời thầu. Sau thời gian nêu trên, nếu Nhà thầu không đến làm việc hoặc không có văn bản trả lời thì đơn vị sử dụng hoặc Bên mời thầu sẽ đơn phương giải quyết và mọi thiệt hại phát sinh Nhà thầu phải chịu trách nhiệm.

10. Trách nhiệm của cơ sở khám chữa bệnh

- Thực hiện thương thảo và ký hợp đồng với các Nhà thầu theo kết quả trúng thầu của Bên mời thầu.

- Chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các quy định liên quan tại Thỏa thuận này.

- Thanh toán cho nhà thầu theo đúng cam kết nêu trong hợp đồng.

- Chủ động phối hợp với Nhà thầu giải quyết những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng đã ký kết.

11. Các nội dung khác

Nhà thầu phải thực hiện các nội dung cam kết trong hồ sơ dự thầu:

- Cung ứng đủ, đúng chủng loại, mẫu mã, chất lượng các mặt hàng đã trúng thầu, đúng giá trúng thầu đã được phê duyệt, không để thiếu hàng, đúng tiến độ giao hàng.

- Giá thuốc dự thầu không cao hơn giá bán buôn kê khai hoặc kê khai lại đang còn hiệu lực (trên Website Cục Quản lý dược - Bộ Y tế tính đến thời điểm đóng thầu) và thực hiện giảm giá sử dụng tại các cơ sở y tế của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đồng lúc nếu có áp dụng chính sách này đối với bất kỳ đơn vị khác.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng cung ứng thuốc, nếu mặt hàng thuốc do nhà thầu cung ứng được kê khai lại giá thuốc với Bộ Y tế (Cục Quản lý Dược) mà giá thuốc kê khai lại thấp hơn giá trúng thầu thì nhà thầu phải điều chỉnh giá thuốc cho các đơn vị bằng (hoặc thấp hơn) giá kê khai lại tính từ thời điểm được Bộ Y tế (Cục Quản lý Dược) xác nhận kê khai.

- Đảm bảo còn hạn sử dụng: Hạn sử dụng còn lại của thuốc trúng thầu tính từ thời điểm thuốc cung ứng cho cơ sở y tế phải bảo đảm tối thiểu còn 06 tháng đối với thuốc có hạn dùng từ 02 năm trở lên; 03 tháng đối với thuốc có hạn dùng từ 01 đến dưới 02 năm; 1/4 hạn dùng đối với thuốc có hạn dùng dưới 01 năm.

- Trong thời gian 48-72 giờ sau khi nhận được đơn đặt hàng sẽ cung cấp đủ các mặt hàng theo yêu cầu của bên mời thầu tại các cơ sở y tế của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Riêng đối với hàng hóa trúng thầu dùng đột xuất cho cấp cứu, chống dịch ... bắt buộc giao hàng tại kho bên mua không quá 24 giờ.

- Thu hồi hàng hóa trong trường hợp đã giao nhưng không bảo đảm chất lượng hoặc có thông báo thu hồi của cơ quan có thẩm quyền mà nguyên nhân không do lỗi của Bên mời thầu hay đơn vị sử dụng. Chịu mọi chi phí cho việc kiểm tra chất lượng hàng hóa trong quá trình cung ứng tại các cơ sở khám, chữa bệnh.

12. Bồi thường thiệt hại do vi phạm Hợp đồng

- Trong trường hợp vì lý do khách quan, nhà thầu không cung ứng đủ hàng hóa theo hợp đồng, nhà thầu phải bồi thường để các cơ sở y tế chủ động nguồn thuốc thay thế đảm bảo công tác khám và điều trị cho phần nội dung không thực hiện hợp đồng của nhà thầu. Việc bồi thường thực hiện theo yêu cầu của hồ sơ mời thầu, Chương VII, Điều kiện cụ thể của hợp đồng.

- Trường hợp nhà thầu đơn phương chấm dứt hợp đồng nhưng không có lý do phá sản hoặc trường hợp bất khả kháng qui định trong điều kiện chung của hợp đồng thì xem như nhà thầu vi phạm hợp đồng, Sở Y tế sẽ xử lý theo quy định hiện hành.

13. Giải quyết tranh chấp:

- Cơ sở khám chữa bệnh và nhà thầu phải cố gắng giải quyết tranh chấp thông qua đàm phán trực tiếp về những bất đồng hay tranh chấp nảy sinh giữa 2 bên và có liên quan đến hợp đồng.

- Nếu sau 30 ngày kể từ ngày các cuộc đàm phán trực tiếp mà Sở Y tế, cơ sở khám chữa bệnh và nhà thầu không thể giải quyết tranh chấp trong hợp đồng thì một trong hai bên có thể yêu cầu đưa việc tranh chấp lên toà án giải quyết.

Thỏa thuận khung có hiệu lực kể từ ngày ký đến ngày thanh lý hợp đồng và là cơ sở để các cơ sở khám chữa bệnh trực tiếp ký hợp đồng mua bán thuốc với nhà thầu.

Thỏa thuận khung được lập thành 04 bộ có giá trị pháp lý như nhau, Sở Y tế giữ 02 bộ, nhà thầu giữ 02 bộ.

**ĐẠI DIỆN BÊN A
GIÁM ĐỐC**



Phạm Minh An

**ĐẠI DIỆN BÊN B
TỔNG GIÁM ĐỐC**



Trần Văn Yên

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ SẢN PHẨM TRÚNG THẦU

THUỐC THEO TÊN GENERIC THEO QUYẾT ĐỊNH TRÚNG THẦU SỐ 695/QĐ-SYT CỦA SỞ Y TẾ NGÀY 17/11/2017

CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH THƯƠNG MẠI TÂN TRƯỜNG SINH

STT trong hồ sơ mời thầu	STT (1)	Họ và tên chất	Tên hãng hóa dược	Tên hãng hóa dược dự thầu sau điều chỉnh	SDK hoặc số GPNK	Hàm lượng	Dạng bào chế	Dạng trình bày	Đường dùng	Đơn vị tính	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Giá trúng thầu	Số lượng trúng thầu	Thành tiền
Nhóm 1																
1	836	Insulin hỗn hợp 20/80	Polhuamin Mix-2		19330/QLD-KD	100IU/ml	hôn dịch	3ml	Tiêm	ống	Tarchomin Pharmaceutical Works "Polfa" S.A	Ba Lan	Hộp 5 ống x 3ml, Hôn dịch tiêm	151,928	2.810	427,114,380
														TỔNG CỘNG	1.00	427,114,380

Nhóm 2

2	333	Azithromycin	Azee-500		VN-8647-09	500mg	bột đồng kết pha tiêm		Tiêm	lọ	Cipla Ltd., An Độ	An Độ	Hộp 1 lọ bột + 1 ống nước cất pha tiêm 5ml, Bột đồng kết pha tiêm	94,920	3,800	360,696,000
3	532	Enalapril Hydrochlorothiazide	Ebifac 12.5		VN-17895-14	10mg/12.5mg	viên nén		Uống	Viên	Farmak JSC Ukraine	Ukraine	Hộp 2 vỉ x 10 viên, Viên nén	3,549	192,850	684,424,650
4	896	Metformin Glitazide	Dianorm-M		VN-14275-11	500mg/80mg	viên nén		Uống	Viên	Micro Labs Limited	An Độ	Hộp 10 vỉ x 10 viên, Viên nén	3,350	236,300	791,605,000
														TỔNG CỘNG	3.00	1,836,725,650
														TỔNG CỘNG	4.00	2,265,840,030

Ngày/../... Tháng/.. Năm/..

CHỦ ĐẦU TƯ

(Ký, ghi rõ họ tên)



Phạm Minh An

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THỎA THUẬN KHUNG

Gói thầu số 1 - Thuốc theo tên generic

Số 01/2017/..117.../TTK-SYT

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ biên bản thương thảo hợp đồng Gói thầu số 1- thuốc theo tên generic số 01/..117.../2017/BBTT- ĐTT đã được Sở Y tế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và nhà thầu ký ngày 11/11/2017;

Căn cứ Quyết định số 695/QĐ-SYT ngày 17/11/2017 của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu của Gói thầu số 1 - Thuốc theo tên generic;

Hôm nay, ngày 18 tháng 11 năm 2017, tại Văn phòng Sở Y tế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, chúng tôi gồm:

Chủ đầu tư (bên A): SỞ Y TẾ TỈNH BÀ RIJA - VŨNG TÀU

- Đại diện là Ông: Phạm Minh An, chức vụ : Giám đốc.
- Địa chỉ: Số 1, Phạm Văn Đồng, phường Phước Trung, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.
- Điện thoại: 0254 3 811 942/0254 3 852 574, Fax : 0254 3807 182

Nhà thầu (bên B): CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM ĐAN THANH

- Đại diện là Ông/Bà: Phạm Thị Đan Thanh , chức vụ: Giám đốc.
- Địa chỉ: 02-04 Lô L, Đường số 7, KDC Phú Mỹ, P.Phú Mỹ, Quận 7, Tp.HCM
- Điện thoại: (028) 37851727 – 37851730 Fax: (028) 37851728
- Tài khoản: 0010 5786 0001 tại NH TMCP Đông Á – CN Quận 10, Tp.HCM
- Tài khoản: 204.11.00122.001 tại NH TMCP Quân Đội – CN Bắc Sài Gòn, Tp.HCM
- Mã số thuế: 0304528578

Hai bên thỏa thuận ký kết Thỏa thuận khung về việc cung cấp hàng hóa với các nội dung sau:

1. Phạm vi cung cấp, trị giá và số lượng hàng hóa

Hàng hóa, trị giá và số lượng hàng hóa cung cấp cho từng cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh được nêu chi tiết tại Danh mục trúng thầu gửi kèm cùng Quyết định số 695/QĐ-SYT ngày 17/11/2017 của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu của Gói thầu số 1 - Thuốc theo tên Generic.

Nhà thầu cam kết cung ứng trong trường hợp Sở Y tế có văn bản điều chuyển mặt hàng, số lượng mặt hàng trúng thầu giữa các đơn vị sử dụng. Việc cung cấp hàng hóa phải trên cơ sở hợp đồng và phụ lục hợp đồng được ký kết với từng đơn vị sử dụng.

Bên mời thầu được phép tăng hoặc giảm số lượng tối đa không quá 10% theo số lượng của từng mặt hàng trong hồ sơ mời thầu mà không có bất kỳ thay đổi nào về đơn giá hay điều kiện, điều khoản khác.

Đối với các thuốc trúng thầu thuộc Danh mục đấu thầu cấp quốc gia, Danh mục đấu thầu tập trung do BHXH Việt Nam thực hiện, thời gian thực hiện hợp đồng của các mặt hàng này với các nhà thầu trúng sẽ kết thúc tại thời điểm Kết quả lựa chọn nhà thầu và thỏa thuận khung được công bố trên trang thông tin điện tử Bộ Y tế, BHXH Việt Nam nhưng không quá 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

Đối với các mặt hàng thuốc thuộc Danh mục đàm phán giá cấp quốc gia, giá thuốc cung ứng cho các cơ sở y tế sẽ được điều chỉnh theo kết quả đàm phán quốc gia được công bố trên nguyên tắc giá thuốc cung ứng không được vượt giá thuốc trúng thầu thông qua đàm phán giá.

2. Về chất lượng hàng hóa

Nhà thầu đảm bảo cung ứng hàng hóa đúng chất lượng trong hồ sơ dự thầu và hợp đồng đã ký với các đơn vị sử dụng.

3. Về số đăng ký lưu hành

Nhà thầu cung ứng hàng hóa phải có số đăng ký lưu hành như trong hồ sơ dự thầu. Trong thời gian thực hiện hợp đồng, trường hợp số đăng ký trong hồ sơ dự thầu hết hiệu lực và mặt hàng đó được Cục Quản lý Dược gia hạn số đăng ký hoặc cấp số đăng ký mới, nhà thầu phải gửi văn bản đề nghị được thay số đăng ký và cung cấp các tài liệu liên quan đến số đăng ký của mặt hàng đó đến Bên mời thầu.

4. Thời gian, địa điểm giao hàng:

- Hàng hóa được giao nhiều đợt trong năm theo dự trù của cơ sở khám, chữa bệnh theo đúng các điều khoản mà nhà thầu cam kết trong hồ sơ dự thầu.

- Trong thời gian 48-72 giờ sau khi nhận được đơn đặt hàng nhà thầu sẽ cung cấp đủ các mặt hàng theo yêu cầu của của cơ sở khám chữa bệnh và giao tại kho của các đơn vị này.

5. Điều kiện giao hàng:

- Hàng hoá được giao nhận phải có hoá đơn chứng từ hợp lệ, hoá đơn phải ghi đầy đủ lô sản xuất, hạn sử dụng. Hãng sản xuất và nước sản xuất phải đúng với thông báo kết quả trúng thầu.

- Hàng hóa phải được đóng gói, bao bì cẩn thận khi giao hàng, còn đầy đủ nhãn mác, tem, không được cạo sữa, tẩy xóa.

6. Hình thức và thời gian thực hiện hợp đồng

- Hình thức thực hiện hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá cố định.

- Thời gian thực hiện hợp đồng: Từ ngày từ ngày 20/11/2017 đến ngày 30/11/2018.

Đối với các thuốc có mã số trong hồ sơ mời thầu là G30431, G30436, G30438, G30441: thời gian thực hiện hợp đồng: Từ ngày 20/11/2017 đến ngày 31/12/2017.

7. Giá trị hợp đồng, phương thức và thời hạn thanh toán

- Giá trị hợp đồng: **1.136.320.000 đồng.**

Số tiền bằng chữ: Một tỷ một trăm ba mươi sáu triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng.

Số lượng trúng thầu là số lượng dự kiến sử dụng, số lượng thực tế sẽ được cung cấp theo yêu cầu sử dụng khám và điều trị cho bệnh nhân. Nhà thầu được thanh toán trên cơ sở khối lượng hàng hóa thực tế đã cung cấp.

- Phương thức, thời hạn thanh toán:

+ Phương thức thanh toán: Bên mua thanh toán cho bên bán bằng chuyển khoản.

+ Thời hạn thanh toán: tối thiểu là 60 ngày kể từ ngày nhận hàng. Trong hợp đồng phải ghi cụ thể thời hạn thanh toán.

8. Trách nhiệm của Bên A

- Chỉ đạo các đơn vị sử dụng thực hiện đúng các điều, khoản theo hợp đồng đã ký kết giữa Nhà thầu và đơn vị sử dụng;

- Phối hợp với nhà thầu và các đơn vị sử dụng để giải quyết các vấn đề chưa thống nhất giữa nhà thầu và đơn vị sử dụng.

- Thực hiện việc điều chuyển số lượng các mặt hàng trúng thầu giữa các đơn vị; thông báo kết quả điều chuyển số lượng cho các đơn vị và nhà thầu có mặt hàng được điều chuyển.

9. Trách nhiệm của Bên B

- Thực hiện theo đúng quy định tại các nội dung nêu trong Thỏa thuận này và cam kết trong hồ sơ dự thầu.

- Ký hợp đồng mua bán với các đơn vị sử dụng và thực hiện bảo đảm thực hiện hợp đồng theo quy định.

4528
CÔNG
HÀNH
G MẠI D
ĐẢN TH
T.P.H

- Ký hợp đồng cung ứng những mặt hàng đã trúng thầu với các cơ sở y tế tư nhân trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu có ký hợp đồng khám bảo hiểm y tế với cơ quan Bảo hiểm xã hội tỉnh khi các đơn vị này có yêu cầu.

- Khi có vấn đề phát sinh nhà thầu phải cử đại diện trực tiếp đến làm việc với đơn vị sử dụng hoặc Bên mời thầu để giải quyết, trường hợp nhà thầu không thể cử đại diện làm việc trực tiếp thì phải có văn bản trả lời cho đơn vị sử dụng hoặc Bên mời thầu và phải xác định rõ cách giải quyết, thời gian cam kết thực hiện nội dung giải quyết.

- Thời gian giải quyết 07 ngày kể từ thời điểm nhận thông báo của đơn vị sử dụng hoặc Bên mời thầu. Sau thời gian nêu trên, nếu Nhà thầu không đến làm việc hoặc không có văn bản trả lời thì đơn vị sử dụng hoặc Bên mời thầu sẽ đơn phương giải quyết và mọi thiệt hại phát sinh Nhà thầu phải chịu trách nhiệm.

10. Trách nhiệm của cơ sở khám chữa bệnh

- Thực hiện thương thảo và ký hợp đồng với các Nhà thầu theo kết quả trúng thầu của Bên mời thầu.

- Chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các quy định liên quan tại Thỏa thuận này.

- Thanh toán cho nhà thầu theo đúng cam kết nêu trong hợp đồng.

- Chủ động phối hợp với Nhà thầu giải quyết những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng đã ký kết.

11. Các nội dung khác

Nhà thầu phải thực hiện các nội dung cam kết trong hồ sơ dự thầu:

- Cung ứng đủ, đúng chủng loại, mẫu mã, chất lượng các mặt hàng đã trúng thầu, đúng giá trúng thầu đã được phê duyệt, không để thiếu hàng, đúng tiến độ giao hàng.

- Giá thuốc dự thầu không cao hơn giá bán buôn kê khai hoặc kê khai lại đang còn hiệu lực (trên Website Cục Quản lý Dược - Bộ Y tế tính đến thời điểm đóng thầu) và thực hiện giảm giá sử dụng tại các cơ sở y tế của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đồng lúc nếu có áp dụng chính sách này đối với bất kỳ đơn vị khác.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng cung ứng thuốc, nếu mặt hàng thuốc do nhà thầu cung ứng được kê khai lại giá thuốc với Bộ Y tế (Cục Quản lý Dược) mà giá thuốc kê khai lại thấp hơn giá trúng thầu thì nhà thầu phải điều chỉnh giá thuốc cho các đơn vị bằng (hoặc thấp hơn) giá kê khai lại tính từ thời điểm được Bộ Y tế (Cục Quản lý Dược) xác nhận kê khai.

- Đảm bảo còn hạn sử dụng: Hạn sử dụng còn lại của thuốc trúng thầu tính từ thời điểm thuốc cung ứng cho cơ sở y tế phải bảo đảm tối thiểu còn 06 tháng đối với thuốc có hạn dùng từ 02 năm trở lên; 03 tháng đối với thuốc có hạn dùng từ 01 đến dưới 02 năm; 1/4 hạn dùng đối với thuốc có hạn dùng dưới 01 năm.

- Trong thời gian 48-72 giờ sau khi nhận được đơn đặt hàng sẽ cung cấp đủ các mặt hàng theo yêu cầu của bên mời thầu tại các cơ sở y tế của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Riêng đối với hàng hóa trúng thầu dùng đột xuất cho cấp cứu, chống dịch ... bắt buộc giao hàng tại kho bên mua không quá 24 giờ.

- Thu hồi hàng hóa trong trường hợp đã giao nhưng không bảo đảm chất lượng hoặc có thông báo thu hồi của cơ quan có thẩm quyền mà nguyên nhân không do lỗi của Bên mời thầu hay đơn vị sử dụng. Chịu mọi chi phí cho việc kiểm tra chất lượng hàng hóa trong quá trình cung ứng tại các cơ sở khám, chữa bệnh.

12. Bồi thường thiệt hại do vi phạm Hợp đồng

- Trong trường hợp vì lý do khách quan, nhà thầu không cung ứng đủ hàng hóa theo hợp đồng, nhà thầu phải bồi thường để các cơ sở y tế chủ động nguồn thuốc thay thế đảm bảo công tác khám và điều trị cho phần nội dung không thực hiện hợp đồng của nhà thầu. Việc bồi thường thực hiện theo yêu cầu của hồ sơ mời thầu, Chương VII, Điều kiện cụ thể của hợp đồng.

- Trường hợp nhà thầu đơn phương chấm dứt hợp đồng nhưng không có lý do phá sản hoặc trường hợp bất khả kháng qui định trong điều kiện chung của hợp đồng thì xem như nhà thầu vi phạm hợp đồng, Sở Y tế sẽ xử lý theo quy định hiện hành.

13. Giải quyết tranh chấp:

- Cơ sở khám chữa bệnh và nhà thầu phải cố gắng giải quyết tranh chấp thông qua đàm phán trực tiếp về những bất đồng hay tranh chấp nảy sinh giữa 2 bên và có liên quan đến hợp đồng.

- Nếu sau 30 ngày kể từ ngày các cuộc đàm phán trực tiếp mà Sở Y tế, cơ sở khám chữa bệnh và nhà thầu không thể giải quyết tranh chấp trong hợp đồng thì một trong hai bên có thể yêu cầu đưa việc tranh chấp lên toà án giải quyết.

Thỏa thuận khung có hiệu lực kể từ ngày ký đến ngày thanh lý hợp đồng và là cơ sở để các cơ sở khám chữa bệnh trực tiếp ký hợp đồng mua bán thuốc với nhà thầu.

Thỏa thuận khung được lập thành 04 bộ có giá trị pháp lý như nhau, Sở Y tế giữ 02 bộ, nhà thầu giữ 02 bộ.

ĐẠI DIỆN BÊN A
GIÁM ĐỐC

Phạm Minh An

ĐẠI DIỆN BÊN B
GIÁM ĐỐC

Phạm Thị Đan Thanh

C.T.T.N.H.H
HẠN HỮU HẠN
PHẠM THỊ ĐAN THANH

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ SẢN PHẨM TRÚNG THẦU

THEO TÊN GENERIC THEO QUYẾT ĐỊNH TRÚNG THẦU SỐ 695/QĐ-SYT CỦA SỞ Y TẾ NGÀY 17/11/2017

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM ĐAN THANH

STT	SYT trong Hồ sơ mời thầu	Họet chất	Tên hàng hóa dự thầu	Tên hàng hóa dự thầu sau điều chỉnh	SDK hoặc số GPNK	Hàm lượng	Dạng bào chế	Dạng trình bày	Đường dùng	Đơn vị tính	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Giá trúng thầu	Số lượng trúng thầu	Thành tiền
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
Nhóm 1																
1	936	Carbomer	Liposic		VN-15471-12	2mg/g	gel nhỏ mắt	10g	Nhỏ mắt	Tube	Dr-Gerhard Mann Chem-Pharm-fabrik GmbH	Đức	Hộp/1 tube	56,000	3,630	204,400,000
2	942	Indomethacin	Indocellyre		VN-12348-11	0.1%	chức nhỏ mắt	5ml	Nhỏ mắt	lọ	Laboratoire Chauvin	Pháp	Hộp/ 1 lọ	66,000	14,120	931,920,000
														TỔNG CỘNG	2,00	1,136,320,000
														TỔNG CỘNG	2,00	1,136,320,000

Ngày Tháng Năm 2017

CHỦ ĐẦU TƯ

(Ký, ghi rõ họ tên)



Phạm Minh An

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THỎA THUẬN KHUNG

Gói thầu số 1 - Thuốc theo tên generic
Số 01/2017/...118.../TTK-SYT

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ biên bản thương thảo hợp đồng Gói thầu số 1- thuốc theo tên generic số 01/...118.../2017/BBTT- ĐTT đã được Sở Y tế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và nhà thầu ký ngày 11/11/2017;

Căn cứ Quyết định số 695/QĐ-SYT ngày 17/11/2017 của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu của Gói thầu số 1 - Thuốc theo tên generic;

Hôm nay, ngày 18 tháng 11 năm 2017, tại Văn phòng Sở Y tế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, chúng tôi gồm:

Chủ đầu tư (bên A): SỞ Y TẾ TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Đại diện là Ông: **Phạm Minh An** Chức vụ : Giám đốc.
- Địa chỉ: Số 1, Phạm Văn Đồng, phường Phước Trung, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.
- Điện thoại: 0254 3 811 942/0254 3 852 574, Fax : 0254 3807 182

Nhà thầu (bên B): CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA – DƯỢC PHẨM MEKOPHAR

- Đại diện là Bà: **Huỳnh Thị Lan** Chức vụ: Tổng Giám đốc
- Địa chỉ: 297/5 Lý Thường Kiệt, Phường 15, Quận 11, Tp. Hồ Chí Minh
- Điện thoại: 028.38686074 Fax: 028.38652480
- Tài khoản: 115000007244 tại Ngân hàng TMCP Công Thương VN – Chi nhánh 7 Tp. Hồ Chí Minh
- Mã số thuế: 0302533156

Hai bên thỏa thuận ký kết Thỏa thuận khung về việc cung cấp hàng hóa với các nội dung sau:

1. Phạm vi cung cấp, trị giá và số lượng hàng hóa

Hàng hóa, trị giá và số lượng hàng hóa cung cấp cho từng cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh được nêu chi tiết tại Danh mục trúng thầu gửi kèm cùng Quyết định số 695/QĐ-SYT ngày 17/11/2017 của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Bà Rịa

Vũng Tàu về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu của Gói thầu số 1 - Thuốc theo tên Generic.

Nhà thầu cam kết cung ứng trong trường hợp Sở Y tế có văn bản điều chuyển mặt hàng, số lượng mặt hàng trúng thầu giữa các đơn vị sử dụng. Việc cung cấp hàng hóa phải trên cơ sở hợp đồng và phụ lục hợp đồng được ký kết với từng đơn vị sử dụng.

Bên mời thầu được phép tăng hoặc giảm số lượng tối đa không quá 10% theo số lượng của từng mặt hàng trong hồ sơ mời thầu mà không có bất kỳ thay đổi nào về đơn giá hay điều kiện, điều khoản khác.

Đối với các thuốc trúng thầu thuộc Danh mục đấu thầu cấp quốc gia, Danh mục đấu thầu tập trung do BHXH Việt Nam thực hiện, thời gian thực hiện hợp đồng của các mặt hàng này với các nhà thầu trúng sẽ kết thúc tại thời điểm Kết quả lựa chọn nhà thầu và thỏa thuận khung được công bố trên trang thông tin điện tử Bộ Y tế, BHXH Việt Nam nhưng không quá 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

Đối với các mặt hàng thuốc thuộc Danh mục đàm phán giá cấp quốc gia, giá thuốc cung ứng cho các cơ sở y tế sẽ được điều chỉnh theo kết quả đàm phán quốc gia được công bố trên nguyên tắc giá thuốc cung ứng không được vượt giá thuốc trúng thầu thông qua đàm phán giá.

2. Về chất lượng hàng hóa

Nhà thầu đảm bảo cung ứng hàng hóa đúng chất lượng trong hồ sơ dự thầu và hợp đồng đã ký với các đơn vị sử dụng.

3. Về số đăng ký lưu hành

Nhà thầu cung ứng hàng hóa phải có số đăng ký lưu hành như trong hồ sơ dự thầu. Trong thời gian thực hiện hợp đồng, trường hợp số đăng ký trong hồ sơ dự thầu hết hiệu lực và mặt hàng đó được Cục Quản lý Dược gia hạn số đăng ký hoặc cấp số đăng ký mới, nhà thầu phải gửi văn bản đề nghị được thay số đăng ký và cung cấp các tài liệu liên quan đến số đăng ký của mặt hàng đó đến Bên mời thầu.

4. Thời gian, địa điểm giao hàng:

- Hàng hóa được giao nhiều đợt trong năm theo dự trù của cơ sở khám, chữa bệnh theo đúng các điều khoản mà nhà thầu cam kết trong hồ sơ dự thầu.
- Trong thời gian 48-72 giờ sau khi nhận được đơn đặt hàng nhà thầu sẽ cung cấp đủ các mặt hàng theo yêu cầu của cơ sở khám chữa bệnh và giao tại kho của các đơn vị này.

5. Điều kiện giao hàng:

- Hàng hoá được giao nhận phải có hoá đơn chứng từ hợp lệ, hoá đơn phải ghi đầy đủ lô sản xuất, hạn sử dụng. Hạng sản xuất và nước sản xuất phải đúng với thông báo kết quả trúng thầu.

- Hàng hóa phải được đóng gói, bao bì cẩn thận khi giao hàng, còn đầy đủ nhãn mác, tem, không được cạo sửa, tẩy xóa.

6. Hình thức và thời gian thực hiện hợp đồng

- Hình thức thực hiện hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá cố định.
- Thời gian thực hiện hợp đồng: Từ ngày 20/11/2017 đến ngày 30/11/2018.

Đối với các thuốc có mã số trong hồ sơ mời thầu là G30431, G30436, G30438, G30441: thời gian thực hiện hợp đồng: Từ ngày 20/11/2017 đến ngày 31/12/2017.

7. Giá trị hợp đồng, phương thức và thời hạn thanh toán

- Giá trị hợp đồng: **187.644.480 đồng.**

Số tiền bằng chữ: Một trăm tám mươi bảy triệu sáu trăm bốn mươi bốn nghìn bốn trăm tám mươi đồng

Số lượng trúng thầu là số lượng dự kiến sử dụng, số lượng thực tế sẽ được cung cấp theo yêu cầu sử dụng khám và điều trị cho bệnh nhân. Nhà thầu được thanh toán trên cơ sở khối lượng hàng hóa thực tế đã cung cấp.

- Phương thức, thời hạn thanh toán:

+ Phương thức thanh toán: Bên mua thanh toán cho bên bán bằng chuyển khoản.

+ Thời hạn thanh toán: tối thiểu là 60 ngày kể từ ngày nhận hàng. Trong hợp đồng phải ghi cụ thể thời hạn thanh toán.

8. Trách nhiệm của Bên A

- Chỉ đạo các đơn vị sử dụng thực hiện đúng các điều, khoản theo hợp đồng đã ký kết giữa Nhà thầu và đơn vị sử dụng;

- Phối hợp với nhà thầu và các đơn vị sử dụng để giải quyết các vấn đề chưa thống nhất giữa nhà thầu và đơn vị sử dụng.

- Thực hiện việc điều chuyển số lượng các mặt hàng trúng thầu giữa các đơn vị; thông báo kết quả điều chuyển số lượng cho các đơn vị và nhà thầu có mặt hàng được điều chuyển.

9. Trách nhiệm của Bên B

- Thực hiện theo đúng quy định tại các nội dung nêu trong Thỏa thuận này và cam kết trong hồ sơ dự thầu.

- Ký hợp đồng mua bán với các đơn vị sử dụng và thực hiện bảo đảm thực hiện hợp đồng theo quy định.

- Ký hợp đồng cung ứng những mặt hàng đã trúng thầu với các cơ sở y tế tư nhân trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu có ký hợp đồng khám bảo hiểm y tế với cơ quan Bảo hiểm xã hội tỉnh khi các đơn vị này có yêu cầu.

- Khi có vấn đề phát sinh nhà thầu phải cử đại diện trực tiếp đến làm việc với đơn vị sử dụng hoặc Bên mời thầu để giải quyết, trường hợp nhà thầu không thể cử đại diện làm việc trực tiếp thì phải có văn bản trả lời cho đơn vị sử dụng hoặc Bên

mời thầu và phải xác định rõ cách giải quyết, thời gian cam kết thực hiện nội dung giải quyết.

- Thời gian giải quyết 07 ngày kể từ thời điểm nhận thông báo của đơn vị sử dụng hoặc Bên mời thầu. Sau thời gian nêu trên, nếu Nhà thầu không đến làm việc hoặc không có văn bản trả lời thì đơn vị sử dụng hoặc Bên mời thầu sẽ đơn phương giải quyết và mọi thiệt hại phát sinh Nhà thầu phải chịu trách nhiệm.

10. Trách nhiệm của cơ sở khám chữa bệnh

- Thực hiện thương thảo và ký hợp đồng với các Nhà thầu theo kết quả trúng thầu của Bên mời thầu.

- Chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các quy định liên quan tại Thỏa thuận này.

- Thanh toán cho nhà thầu theo đúng cam kết nêu trong hợp đồng.

- Chủ động phối hợp với Nhà thầu giải quyết những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng đã ký kết.

11. Các nội dung khác

Nhà thầu phải thực hiện các nội dung cam kết trong hồ sơ dự thầu:

- Cung ứng đủ, đúng chủng loại, mẫu mã, chất lượng các mặt hàng đã trúng thầu, đúng giá trúng thầu đã được phê duyệt, không để thiếu hàng, đúng tiến độ giao hàng.

- Giá thuốc dự thầu không cao hơn giá bán buôn kê khai hoặc kê khai lại đang còn hiệu lực (trên Website Cục Quản lý dược - Bộ Y tế tính đến thời điểm đóng thầu) và thực hiện giảm giá sử dụng tại các cơ sở y tế của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đồng lúc nếu có áp dụng chính sách này đối với bất kỳ đơn vị khác tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng cung ứng thuốc, nếu mặt hàng thuốc do nhà thầu cung ứng được kê khai lại giá thuốc với Bộ Y tế (Cục Quản lý Dược) mà giá thuốc kê khai lại thấp hơn giá trúng thầu thì nhà thầu phải điều chỉnh giá thuốc cho các đơn vị bằng (hoặc thấp hơn) giá kê khai lại tính từ thời điểm được Bộ Y tế (Cục Quản lý Dược) xác nhận kê khai.

- Đảm bảo còn hạn sử dụng: Hạn sử dụng còn lại của thuốc trúng thầu tính từ thời điểm thuốc cung ứng cho cơ sở y tế phải bảo đảm tối thiểu còn 06 tháng đối với thuốc có hạn dùng từ 02 năm trở lên; 03 tháng đối với thuốc có hạn dùng từ 01 đến dưới 02 năm; 1/4 hạn dùng đối với thuốc có hạn dùng dưới 01 năm.

- Trong thời gian 48-72 giờ sau khi nhận được đơn đặt hàng sẽ cung cấp đủ các mặt hàng theo yêu cầu của bên mời thầu tại các cơ sở y tế của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Riêng đối với hàng hóa trúng thầu dùng đột xuất cho cấp cứu, chống dịch ... bắt buộc giao hàng tại kho bên mua không quá 24 giờ.

- Thu hồi hàng hóa trong trường hợp đã giao nhưng không bảo đảm chất lượng hoặc có thông báo thu hồi của cơ quan có thẩm quyền mà nguyên nhân

TRANG
THỨ 4
TÀI